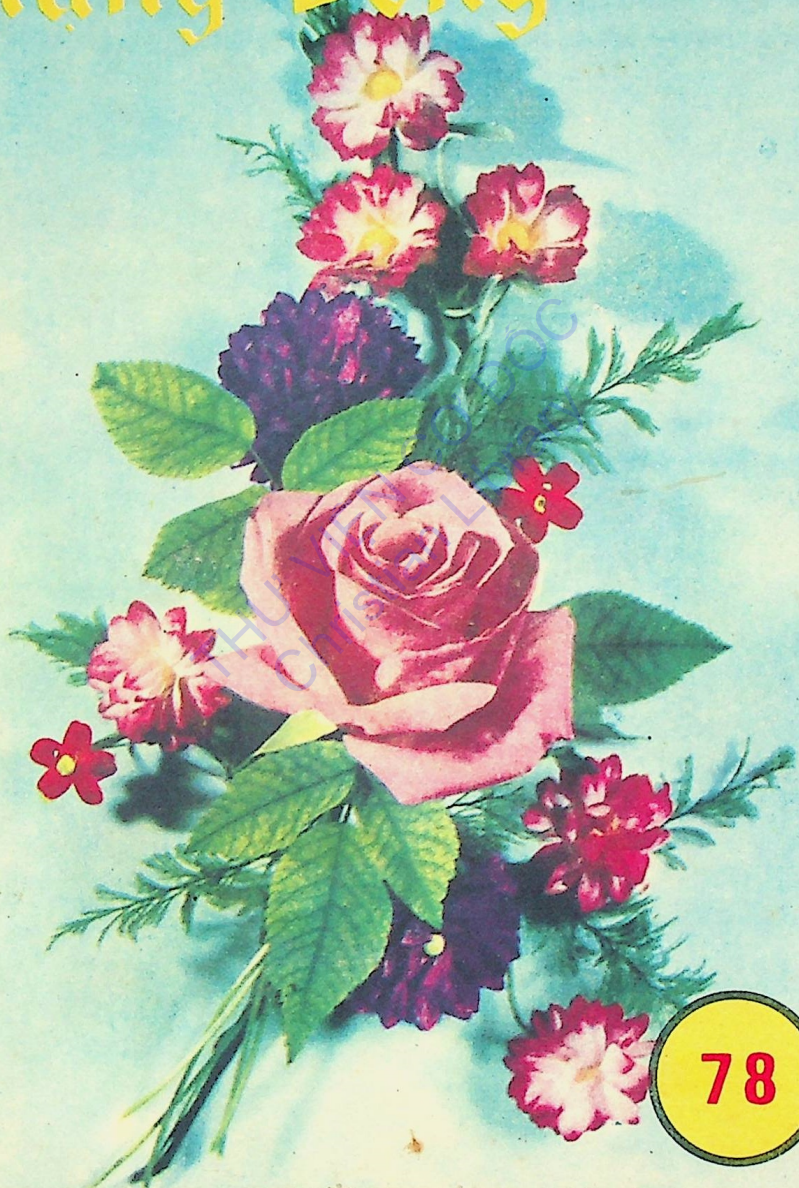


# Rang Đông



78

## QUY ĐỊNH SỬ DỤNG TÀI LIỆU SỐ TẠI TRANG WEB THUVIENCODOC.ORG

1/ Tài liệu số được lưu trữ và cung cấp tại website *thuviencodoc.org* do Thư Viện Cơ Đốc quản lý theo quy định pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ.

Quy trình số hóa và sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc luôn tuân thủ nghiêm ngặt pháp luật Việt Nam về quyền sở hữu trí tuệ.

2/ Tài liệu số truy cập từ website *thuviencodoc.org* gồm phần lớn là những tài liệu được số hóa từ các đầu sách sẵn có trong Thư Viện Cơ Đốc (*từ nguồn tự bổ sung, từ nguồn cho, tặng của các tác giả, Bạn đọc khắp nơi*) và từ nguồn do Thư Viện Cơ Đốc sưu tầm.

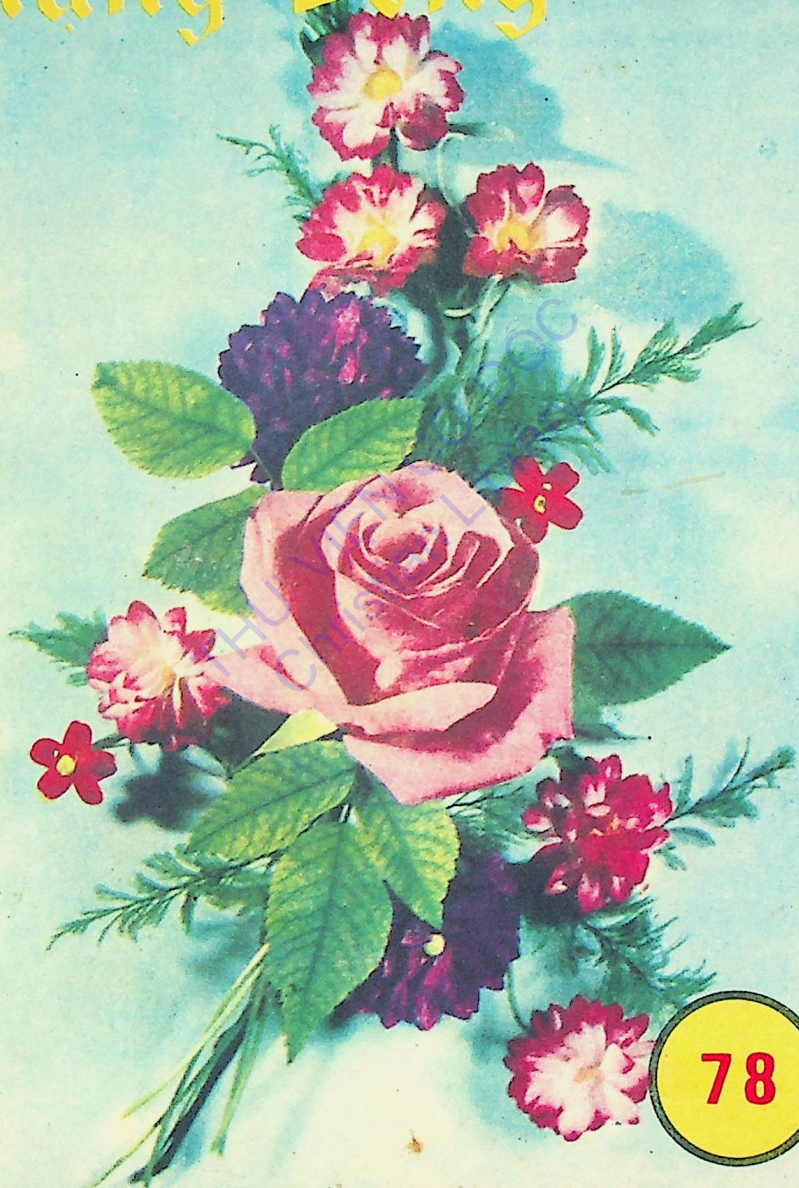
- Việc tái sử dụng phi thương mại các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* với mục đích đọc hiểu, học tập hoặc sử dụng để nghiên cứu khoa học là miễn phí. Bạn đọc được tự do sử dụng và phải tự chịu trách nhiệm pháp lý trong khuôn khổ pháp luật Việt Nam khi thực hiện các công việc liên quan về sở hữu trí tuệ. Việc trích dẫn các nội dung trong các tài liệu số này, cần ghi rõ nguồn trích dẫn từ '*thuviencodoc.org*'.

- Việc tái sử dụng với mục đích thương mại đối với bất kỳ một phần trong mỗi tài liệu, một phần hoặc toàn bộ tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* phải được sự đồng ý bằng văn bản chính thức của người có thẩm quyền của Thư Viện Cơ Đốc. Thư Viện Cơ Đốc không chịu trách nhiệm với bất kỳ thiệt hại, tổn thất nào của bên thứ ba có liên quan dưới bất kỳ hình thức nào đến các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org*.

3/ Điều kiện để sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc là tuân thủ theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp tái sử dụng thương mại hoặc phi thương mại tại một quốc gia khác, cần tuân thủ theo luật pháp về sở hữu trí tuệ của quốc gia đó.

4/ Người sử dụng tài liệu số cam kết tuân thủ các điều kiện sử dụng trên, cũng như tuân thủ theo pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp không tuân thủ, phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về vi phạm của mình.

# Rang Đông





CƠ-QUAN CHUYÊN PHỔ-BIỆN GIÁO-LÝ TIN-LÀNH

của HỘI-THÀNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM

xuất-bản hàng tháng

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút :  
**NGUYỄN-VĂN-VẠN**

Quản-lý :

**MỤC-SƯ LƯU-VĂN-MÃO**

Hộp thư 329 — Saigon

Tòa-soạn :

5/13, Hòa Hưng

SAIGON-10

Điện-thoại : 24.148



Giấy phép số 5942/BTT/BC

ngày 14-10-1964



**GIÁ BẢO**

Mỗi tập : 40đ

Mỗi năm : 400đ



Số **78**

THÁNG BA

**1972**

Trong số này :



- Nơi chơn Thập-tự giá
- Hý Xuân Thi
- Lời Chúa
- Quà Xuân Thiên-quốc
- Lính chiến kể chuyện
- Tình yêu-thương
- An-ninh cho tâm-hồn
- Trang Tuổi Hồng
- Những chiếc bánh Mịch-nha
- Diễn-văn của Thiếu-tá Lê-văn-Tế
- Xin trả lại những ngày buồn
- Đau, khổ
- Kinh-thánh đã nói gì về Đoàn-tu  
vinh-viên
- Sự cứu-rỗi hay tôn-giáo
- Tôi sẽ không chết.

## NƠI GHÂN

## THẬP-TỰ GIÁ



Câu chuyện thời-sự trong mấy tuần qua và có thể vẫn còn là đề tài được dư-luận chú ý đến trong những tuần sắp tới là cuộc Hoa-du của Tổng - Thống Hoa-kỳ Richard Nixon. Báo-chí và các bình-luận gia đã gọi đó là một biến cố lịch-sử. Các vị lãnh-dạo của hai quốc-gia vốn thù-địch nhau ngót một phần tư thế-kỷ, một nước giàu mạnh nhất thế-giới, một nước dân số đông nhất thế-giới, đã xít lại gần nhau, trò chuyện và tiếp đãi nhau. Mặc dầu Tổng Thống Nixon đã gọi đó là « một tuần-lễ làm thay đổi thế-giới », người ta vẫn chưa biết

đích xác kết-quả của biến-cố lịch-sử ấy sẽ ra thế nào.

Là những người dân sống trên đất nước mền yếu bị đau khổ và tang-tóc vì cuộc chiến dai dẳng, chúng ta vui mừng trước bất cứ diễn-biến nào nhằm chiêu hướng mang lại hòa-bình cho thế-giới nói chung, và đặc-biệt là cho tổ-quốc của chúng ta.

Tuy nhiên, đứng trước những thực-tế phũ-phàng, chúng ta thấy triển-vọng hòa-bình vẫn chưa có gì tươi sáng. Cuộc chiến ở Việt-nam, tình-hình giữa Bắc-Kinh và Mạc-tư-Khoa, giữa Ấn-Độ và Hồi-quốc, cuộc chiến-tranh nửa nóng

nửa lạnh ở Trung-Đông, thái-độ thù-địch của người Phi-châu đối với các chế-độ Nam-phi, Rhoédsia, cuộc tương tàn ở Bắc Ái-nhi-lan ; v.v... cho chúng ta thấy con người vẫn chưa thề xít lại gần nhau. Những rào cản về ý-thức-hệ, chủng-tộc, tôn-giáo vẫn còn cao ngất.

Trở lại với Kinh-thánh, chúng ta thấy Thượng-đế đã tạo dựng nên loài người là để họ chung sống với nhau, yêu thương nhau và và giúp đỡ lẫn nhau. Nhưng chẳng bao lâu sau khi con người trái mạng Thượng-đế và phải sống cuộc đời xa cách Ngài thì cảnh tương tàn đầu tiên giữa anh em ruột một nhà đã diễn ra (xin xem Sáng-thể Ký đoạn 4). Kể từ đó, loài người mỗi ngày mỗi xa cách Thượng-đế, trở nên hung ác, tham lam, kiêu-ngạo, và chính những tội lỗi đó là mầm mống của những cuộc chiến tranh tương tàn tương sát.

Xưa nay đã có biết bao giải-pháp đề đưa con người trở về cùng Thượng-đế, cũng như biết bao nỗ lực đề khiến con người xít

lại gần nhau hơn nhưng, tiếc thay, mọi giải-pháp và nỗ-lực ấy đều thất bại. Vì sao ? Vì tội lỗi vẫn còn đó và, như đã trình bày trên, tội-lỗi là nguyên-ủy của sự phân-rẽ giữa loài người và Thượng-đế, cũng như giữa loài người với nhau.

Tạ ơn Thượng-đế, việc mà loài người không làm được — tức việc giải quyết vấn-đề tội-lỗi — thì Ngài đã làm rồi. Vì yêu thương nhân loại chúng ta, Thượng-đế đã sai Con Độc-sanh của Ngài là Chúa Giê-xu Cơ-đốc xuống thế-gian, mang lấy tội-lỗi của toàn thể nhân loại và chết thay họ trên thập-tự-giá. Bởi sự chết của Chúa Giê-xu, Ngài đã trả cái hình án mà đáng ra mỗi người chúng ta phải trả.

Thập-tự-giá, hay nói cách khác, sự chết của Chúa Giê-xu thật linh-nghiệm phi-thường. Bởi Thập-tự-giá, Ngài đã kéo con người lại gần với Thượng-đế, cũng bởi thập-tự-giá Ngài khiến con người xít lại gần nhau, vì Ngài đã phá đổ cái bức tường bấy lâu ngăn cách họ, bức tường ấy chính là tội-lỗi vậy.

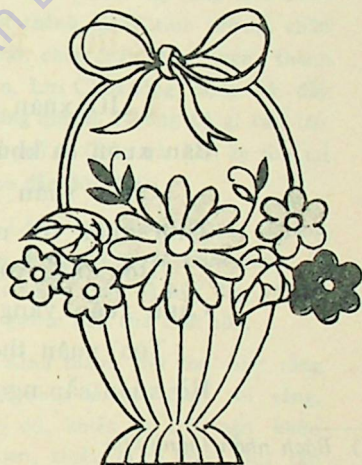
Ngày xưa người Do-thái là một dân-tộc có óc kỳ-thị hơn hết. Nguyên họ đã được Thượng-đế lựa chọn để từ giữa họ phát xuất một Đấng Cứu-Thế, không phải chỉ riêng cho dân Do-thái, bèn là cho cả nhân loại. Nhưng họ đã dựa vào đặc ân ấy để khinh bỉ các dân-tộc khác. Và Thánh Phao-lô đã nói thẳng cho họ biết rằng họ cũng như các dân-tộc ngoại-bang đều phải đến với Đức Chúa Giê-xu để được phục-hòa với Thượng-đế.

Phao-lô nói : "Tại đây (tức là trong Chúa Giê-xu) không còn chia ra hoặc người Do-thái hoặc người Hy Lạp ; không còn người tôi mọi hoặc người tự-chủ ; không còn đàn ông hoặc đàn bà, vì trong Đức Chúa Giê-xu Cơ-đốc, anh em thấy đều là một" (Gal. 3 : 28). Nơi chân Thập-tự giá của Chúa Giê-xu, loài người chẳng những được phục hòa với Thượng-đế mà cũng được xít lại gần nhau. Kinh-thánh chép rằng : "Ấy chính Chúa Giê-xu Cơ-đốc là sự hòa hợp của chúng ta ; Ngài đã hiệp cả hai lại làm một, phá đổ bức tường ngăn cách... bởi thập-tự-giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch tiêu diệt,

nên nhờ thập-tự-giá đó Ngài khiến cả hai hiệp thành một thể, mà làm hòa-thuận với Thượng-đế" (Êph. 2 : 11, 16).

Tóm lại, mối hy-vọng duy nhất cho công cuộc phục hòa giữa Thượng-đế và loài người cũng như cho cuộc vãn-hồi mỗi tình huynh-đệ giữa đại gia-dình nhân loại chỉ là nơi Đức Chúa Giê-xu. Cũng như hình ảnh của cây thập tự (†) ; chỉ nơi chân Thập-tự giá hai mối bang-giao kia mới được tái-lập vậy.

## RẠNG-ĐÔNG



## Hệ Xuân Chi

XUÂN phong nhất tổng nhân thành kim  
Xuân hữu thi ca cồ Thuần cầm.  
Xuân trần kỷ tiền cung thọ-tuế,  
Xuân tinh hộ ngoại báo giai-âm.  
Xuân hoa trường tiểu trung thiên nguyệt,  
Xuân cảnh diễm truyền cồ trúc-lâm.  
Xuân tọa đồ thơ hương bắt đoạn,  
Xuân hồ nguyệt trử phiến băng tâm.

Tác giả dịch ra Việt-văn :

## Thơ Mừng Xuân

GIÓ xuân đưa nhân (1) nèn vàng,  
Bạc xuân ca khúc Thuần đàn du-dương.  
Chén xuân chúc tuổi thọ-trường,  
Tinh xuân tin nhận thơ tường giai-âm,  
Hoa xuân vui thú trắng rằm,  
Cảnh xuân vang-dội Trúc-lâm thất hiền (2)  
Tòa xuân thơm-ngát thơ duyên, (3)  
Hồ xuân cần ngọc chứa liền băng-tâm. (4)

(1) Bạch nhân thành-kim

(2) Xóm hiền nhân ở

(3) Hoa hương bất nhược thơ hương viễn

(4) Nhất phiến băng tâm tại ngọc hồ

LƯU-TUY, QUẾ-SƠN

# LỜI

# CHÚA



NGUYỄN-SINH

**C**ON người là tạo vật duy nhất trong vũ trụ nghe được tiếng Thượng-đế và đáp ứng lại. Lời Chúa theo con người từ thuở ban đầu, cho đến bây giờ và sẽ còn nói với người trong ngày sau cùng để định tội.

Lời Chúa là gì ?

Kinh thánh là Lời Chúa đã cho ta biết rằng Thượng đế dùng lời Ngài để khai thị cho nhân loại luật pháp và ân điển của Ngài, Ngài còn có những lời tiên tri để báo cho con người biết những ý định của Ngài cùng là những lời cảnh cáo nghiêm khuyển. Nhưng quan trọng hơn cả là

Ngài ban cho người những lời hứa về Tin Lành và cứu rỗi nhân loại khỏi cảnh lầm than tội ác. Lời Chúa cho ta biết về chính Thượng đế và Con Ngài là Chúa Giê Xu Cơ đốc, Đấng hi-sinh cứu chuộc nhân loại.

Lời Chúa được gọi là Đạo chân thật, đạo của Thượng đế, đạo sự sống, đạo đức tin, đạo công nghĩa, lời Kinh thánh, sách chân thật, gươm bén của Thánh Linh. Chính Chúa Giê Xu Cơ đốc là lời Chúa đã thể hiện trong xác thể và xuống trần thể ở với con người.

Kinh thánh dạy rằng Lời Chúa rất thánh khiết, tinh tường, chân thật, chắc chắn, trọn vẹn, thành tín. Lời Chúa sống động và đầy năng quyền. Không có gì cản trở được Lời Chúa và Lời ấy tồn tại cho đến đời đời.

Lời Chúa được Kinh Thánh gọi là ngọn đèn, là mưa móc, là lửa thiêu cháy, là búa đập vỡ đá, là gươm bén của linh hồn.

Kinh thánh còn cho biết rằng Lời Chúa có mục đích soi sáng, dạy dỗ, khiến ta trở nên khôn ngoan, khiến ta có lòng tin, tập cho ta kính sợ Chúa, làm ta tái

sanh, luyện lọc ta tinh sạch, thánh hóa đời sống và khiến nên trọn vẹn. Lời Chúa còn làm cho sống vì nuôi dưỡng đời linh, cho ta hi vọng, niềm vui, an ủi và cứu rỗi linh hồn ta.

Cả vũ trụ do Lời Chúa mà hình thành và kỳ diệu hơn cả là Lời Chúa còn đang phán với riêng mỗi người chúng ta, mặc dù ta là ai.

Nhưng chúng ta đã nghe lời Chúa với thái độ nào? Chúa Giê-xu đã kể câu chuyện sau đây: Ma-thi-ơ 13 : 1-8 và 18-23.

Qua câu chuyện vờatrưng dẫn ta thấy rằng có người nghe Lời Chúa mà không đáp-ứng. Không thể hiểu nổi vì cuộc đời người ấy đã bị nhiều bước chân dẫm lên, đã như một lối đi mòn cũ, đất đã phẳng lì không một hạt giống nào có thể nảy nở. Lời Chúa có đến với họ cũng sẽ bị những sức mạnh khác cướp đi trước khi kịp nảy mầm.

Có một số người nghe lời Chúa thì mừng vui tiếp nhận vì thấy Tin Lành có gì hay, mới hợp thời. Họ nghĩ rằng lời Chúa đem lại cho mình lợi ích cấp thời, giải

quyết những vấn đề cơm áo sinh nhai. Họ tưởng chừng con đường theo Chúa sẽ đầy hoa nở, không đau khổ bệnh tật và chết chóc. Họ theo Chúa với thái độ kẻ hối lộ, mong Chúa sẽ dành cho mình nhiều đặc ân và may mắn. Họ quên rằng đạo Chúa không phải chỉ là một lớp áo mới, một màu sơn mới. Đạo Chúa phải chầm rề sâu trong đời người, biến đổi người giữa phong ba bão táp và cho người một hướng đi, một giải thoát chứ không phải chỉ những ân huệ tạm thời.

Lại có những người nghe Lời Chúa nhưng không thể đáp ứng vì quá bận rộn với cuộc đời. Người ta đuổi theo mộng ảo trần thế : danh vọng tiền tài, hai điều mà con người không bao giờ thỏa mãn bao giờ cũng còn một cái đích cuối cùng vô định để bận tâm suy nghĩ. Tâm trí chứa đầy những ngày mai tươi đẹp ấy khiến người không bao giờ nghe rõ tiếng Chúa mặc dù cũng có lúc tiếng ấy làm người dừng lại, thức tỉnh giây lát rồi lại thiếp đi trong giấc mộng không cùng.

Chúa Giê-xu nói đến một loại tính giả thứ tư mà Ngài sánh với

loại đất tốt. Nghĩa là người nghe lời Chúa mà hiểu. Lời Chúa có khó hiểu chăng? Hiểu Lời Chúa có nghĩa là đã tiếp nhận thật sự, Lời Chúa đã ăn sâu vào tâm óc, đã biến đổi những quan niệm thái độ đã khiến người thành một người mới. Tiếp nhận như vậy đòi hỏi một số từ bỏ. Mảnh đất tốt là đất đã sạch sỏi đá, gai-góc. Tấm lòng nhận Lời Chúa rất mềm mại, không còn chai lì cứng cỏi, không còn cho mình là ngay lành thánh thiện. Thái độ tiếp nhận này không vồn vã ồn ào, nhưng rất yên lặng để lời Chúa có dịp ăn sâu này nở và kết quả.

Trong câu chuyện này Chúa vì lời Ngài như hạt giống. Hạt giống rất nhỏ bé tầm thường nhưng nó là một cái mầm sống, có khả năng phát triển sinh sản. Hễ gặp đúng môi trường thích hợp là nó nảy nở. Nếu hạt giống nào rơi xuống một chỗ đất mà không thấy kết quả thì hạt giống ấy đã chết. Nếu Lời Chúa đến với bạn hằng tuần hay hằng ngày mà đời sống bạn vẫn mập mờ, hời hợt, vẫn theo đuổi vật chất, vẫn thèm khát mùi tục lụy không dẫn bạn vào một lối nào mới, không thức tỉnh bạn

khỏi giấc ngủ triền miên của nhân loại, thì bạn nên xét lại. Bạn nên nhớ rằng thái độ của bạn một ngày kia sẽ bị chính lời Chúa kết tội. Khi ấy bạn không còn dịp phản ứng nữa.

Nhưng thái độ kể trên nhiều khi là của một người. Có khi ta nghe lời Chúa nhưng lòng không mấy may xúc động, như hạt rơi dọc đường bị những ảnh hưởng của trần gian loại bỏ. Có khi ta không còn một thì giờ nào cho Lời Chúa cả vì cuộc sống quá phức tạp, với những thú vui, những lối kéo, những mưu toan của tham dục. Có lúc ta cũng theo thói quen mở Lời Chúa ra đọc hay đến nhà thờ nghe giảng, nhưng Lời Chúa không có cách nào đâm thấu vào tấm lòng lạnh giá, chai cứng. Có ít khi Lời Chúa đến với ta làm ta thỏa mãn, khiến ta sống vui tươi hữu ích trong tình yêu hi sinh. Con người của ta thường hay thay đổi, tư tưởng luôn luôn động, nên thái độ cũng không bền. Nhưng hễ lời Chúa ăn sâu trong ta bao nhiêu thì tác dụng biến đổi hữu hiệu bấy nhiêu, đến

(Coi tiếp trang 48)

# Thơ

## Quà Xuân Thiên Quốc

VÕ NGỌC THANH

1 Chiều nay con trở về Đô thị  
Nghe bỗng bẽnh từng nỗi nhớ thương xa  
Chúa ơi! Chúa, Ngài vẫn là Cha yêu dấu  
Dem hình hài đời lấy đũa con thơ.

2 Ôi, Cao cả thay Đức Chúa Trời Vô Đối  
Đại dương nào dòng hết yêu thương  
Chúa Jêsus đã mở Cửa thiên đường  
Đề chờ đón dân chiến con lạc hướng.

3 Và lời Chúa ban Con mau khá rao mời  
Cho nhân thế mau hồi tâm trở lại  
Đề ngày Chúa lai hồi con sẽ mừng vui  
Đưa tay đón Quà Xuân thiên quốc.



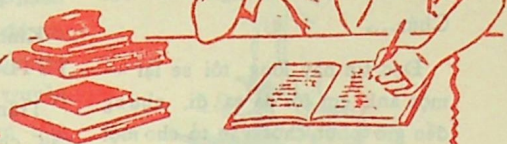
4 Nhưng Chúa ơi! Đồng bào con còn tăm tối  
Xin Cha lành thương xót đến Quê hương  
Cho ngày thanh bình mau mau đến  
Đề tin lành tràn ngập khắp muôn phương.

TUY HÒA  
RẠNG-ĐÔNG

# LÍNH CHIẾN

## KỂ

# CHUYỆN



*LỜI NGƯỜI THUẬT : Đời của một Tuyên-ủy trong quân-đội không gì vui bằng được chia-xẻ gánh nặng, buồn lo, cực-khò lẫn vui-sướng của những anh em cùng đức-tin. Đôi khi nói chuyện với người lính chiến qua thư từ, nhiều lúc trực-tiếp với nhau. Những lời của những con-cái Chúa đều với mục-đích ngợi-khen sự gìn-giữ và hướng-dẫn của Ngài.*

*Mục-sư Tuyên-ủy NGUYỄN VĂN NĂM*

*Trưởng Phòng T.U.T.L -SĐ5BB.*

**M**ỘT ngày trung-tuần tháng 10 năm 1969, tôi gửi một loạt thư cho các quân-nhân tín-hữu mà văn-phòng tôi đang có danh-sách. Một tuần lễ sau, tôi được một thư với những dòng chữ ngắn của một quân nhân tín-hữu, từ trước chưa từng liên-lạc với Phòng tôi.

Kính thưa Tuyên-ủy,

Tôi, Thượng-sĩ Đ.M, TĐ...KB đang hành-quân trên lãnh-thổ Cambodge. Trong các cuộc giao-tranh bom-đạn mịt-mù tới-tấp tìm đến những chỗ đông người. Song cũng nhờ ơn Chúa phù-hộ, tôi vẫn bình-an

— TS... được thăng cấp Chuẩn-Úy và tử trận ngày... trong cuộc hành-quân vượt biên giao-chiến dữ-đội tại BaThu. Trăn trọng báo tin cùng Tuyên-úy đề ghi danh vị anh-hùng đã về cõi Chúa...

Đọc tin này lòng tôi se lại — một anh em tôi đã ra đi, nhưng đến giờ phút chót vẫn tỏ cho mọi người biết mình thuộc về Chúa. Liền đó, tôi nguyện-cầu với Chúa xin thêm đức-tin và năng-lực cho những anh em mình đang xông-pha ngoài trận-tuyển, xin gìn-giữ họ được an-lành trong tay toàn-năng của Chúa để tiếp-tục làm tròn bổn-phận mình.



Thế rồi, sau đó tôi liên-lạc bằng thư với người cho tin, và thay vào danh-sách của người đã ra đi, danh sách phòng tôi được một người thế vào. Bởi những lời thăm-hỏi, an-ủi của tôi, anh

quân-nhân ấy kể thế nào Chúa hướng-dẫn đời sống anh. Anh đã tự kể trong một loạt thư dài, khi được nghỉ dưỡng quân sau cuộc hành-quân vượt biên :

“... ngày 01. 07 năm...”

Kính gửi Tuyên-Úy Phòng TUTL-SĐ5BB,

Trăn - trọng kính gửi lời cầu chúc bình-an và hân-hạnh được giới-thiệu cùng Tuyên-úy vài hàng về tôi...

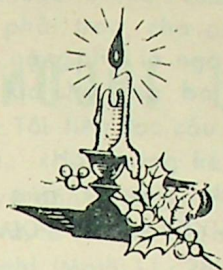
Trên đây tôi cảm ơn Tuyên-úy đã có lời hỏi thăm sức khỏe của tôi và gia-đình, đồng thời, thể theo lời yêu-cầu, tôi xin thưa cùng Tuyên-úy một vài bối cảnh đã đưa đến sự tin-tưởng và mến Chúa. Trong họ-hàng tôi chỉ có mình tôi tin Chúa và mến Chúa, có lẽ trên thế-gian này chưa ai mến và tin Chúa bằng tôi (?). Bởi vì Chúa đã nhậm lời cầu nguyện của tôi trong những ngày tôi dẫn thân vào đường phiêu-bạt giang-hồ. Câu chuyện đã 9 năm qua, tôi đã kể nhiều người nghe... Bây giờ đến Tuyên úy. Câu chuyện thế này : — Mùa hè năm..., tôi có quen một vị Mục sư người Gia-nã-Đại biết nói thông-thạo Việt-ngữ... Hằng tuần

vị Mục sư ấy dẫn tôi đi theo trong mỗi lần truyền-đạo và chiếu bóng cho dân quê ở Quảng-trị. Hồi đó tôi không tin Chúa, nhưng vì ham vui tôi đi theo — Ông ấy có cho tôi nhiều sách Tin-lành tôi đọc một quyển trong đó có đoạn ghi « Nếu bạn tin Chúa thì đọc câu ... » Qua vài lần đi truyền đạo khác, tôi cảm thấy tâm hồn nhẹ - nhàng khoan - khoái khác thường, tôi bắt đầu cùng dân quê hợp nhau thờ Chúa và bắt đầu thấy kính mến Chúa.

— Cũng trong dịp Hè và cũng vì hoàn-cảnh gia-đình cơ-cực nợ nần làm cho ba má tôi khổ-sở lắm. Tôi lớn lên vừa đúng 18 tuổi tròn, thấy đau lòng và bất-lực trước sự cơ-cực của gia-đình và đàn em, trong lúc chung-quanh tôi mọi người đều sung-túc.

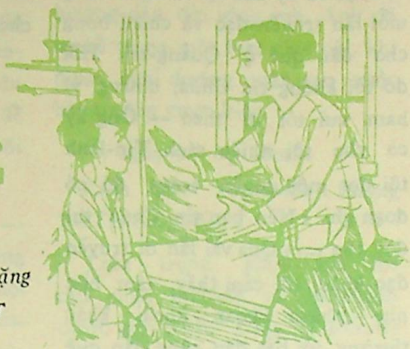
— Đêm 10 - 7 năm..., ngồi trong căn nhà nhỏ hẹp, bên mâm cơm tôi thấy má tôi, các em tôi chỉ ăn cơm với một ít xi-dầu ; ba tôi ngồi tận vùng thâm-sơn nước đục « KHE SANH ». Thấy hoàn cảnh quá đau lòng, vì còn nhỏ dại, tôi có ý nghĩ rằng ; tôi phải ra đi trước hết, để đừng thấy cảnh nợ-nần ; thứ hai là

trong gia-đình bớt một miệng ăn cho ba má bớt khổ.



— 04 giờ sáng ngày 11 - 07.... tôi quyết-định ra đi, bất kỳ đi đâu cũng được. — Tôi vén bức màn nhìn phút cuối-cùng trước khi giã biệt má tôi và các em tôi. Tôi nghẹn-ngào không nói một lời, tôi khóc thành tiếng gần 1-2 giờ trước khi quyết-định ra đi. Phàm con người lúc sung-túc thì quên hết trời đất, quên hết Chúa, đến phút lâm nguy cơ-cực mới than-van đến trời, đến Chúa. Ra đi trong mình không có một đồng dính túi. Tôi nhìn trời với hằng trăm sao lấp lánh, tôi chấp tay lên ngực, mặt nhìn lên trời với hai hàng nước mắt. Tôi không đọc Kinh-thánh, vì không biết bao nhiêu, tôi chỉ thành - tâm khấn - nguyện trong  
(Coi tiếp trang 47)

# TÌNH YÊU - THƯƠNG



Viết cho mình và riêng tặng  
NGUYỄN - ĐÌNH - QUÁT

**T**HÊM một cái tết nữa lại về với cha mẹ tôi, với người ngoại Đạo. Cha tôi là người Trường tộc, nên những ngày giỗ kỵ cúng quảy lớn trong họ đều dồn gánh nặng lo lắng cho người. Nhìn thấy sự lo lắng lay hoay, tảo tần vất vả của cha mẹ tôi mà lòng tôi dâng đầy đắng cay, ngậm ngùi, tiếc rẻ. Nhiều lúc tôi tự nghĩ: — « Nếu sự lo lắng, cung kính ấy của cha mẹ tôi dành cho Chúa thì phước biết mấy ! »

Là cha mẹ thì mấy ai lại chẳng yêu thương con cái, muốn cho con mau khôn chóng lớn để nên bề gia thất

sinh con đẻ cháu nối nghiệp tông đường. Cha mẹ tôi không chịu nhận biết rằng có một Đấng giàu lòng yêu thương và công bình tuyệt đối, muôn vật trên trời dưới đất đều do Ngài mà ra, bởi Ngài mà có, ấy là Đức Chúa Trời. Tôi không nhớ rõ đã mấy lần rồi tôi nói với cha mẹ tôi rằng: — Con biết cha mẹ yêu thương con nhiều lắm! Nhưng tình yêu thương của cha mẹ, chỉ là sự hư không của đời này, con rách rưới cha mẹ may sắm áo quần, con đói khát cha mẹ cho ăn uống, con đau ốm bệnh tật cha mẹ ngược xuôi

thuốc thang tăng tiu chiều chuộng và nếu chẳng may con chết đi thì cha mẹ chỉ còn có khóc lóc kêu van đề tiếp tục bày tỏ tình yêu thương đó một lần cuối. Còn Chúa là Đấng thành tín tình yêu thương của Ngài rất trọn vẹn đối với những kẻ tin đến danh Ngài, Ngài yêu thương không những chỉ ở đời tạm này, mà còn ở cõi đời đời về cùng nữa. « Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. (Gi.3: 16) Cứu Chúa Jêsus đến thế gian để chúng ta được sự dạy dỗ, Chúa chịu chết vì cơ tội lỗi chúng ta, Ngài cũng đã sống lại và thăng thiên để chúng ta tin đến quyền năng và sự cứu rỗi của Ngài.»

Sau mỗi lần tôi nói với cha mẹ tôi về quyền năng, ân sủng và tình yêu thương mà Đức Chúa Trời đang dành cho mọi kẻ kính sợ Ngài, tôi chỉ được đáp lại bằng những lời hứa hẹn buông trôi: —

« Cha mẹ cũng sẽ tin Chúa chứ ! Nhưng còn họ hàng thân thuộc thì sao ? Cha mẹ biết phải trao cho ai cái gánh nặng phải lo ngày nọ ngày kia cho ông bà tiên tổ ? » Tôi liền đọc câu Kinh thánh : « Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các ngươi yên nghỉ. (Math. 11 : 28).

Tôi xót xa nhẩn nhục đợi chờ, tôi không còn đợi chờ gì nơi cha mẹ tôi hơn là : « Quay mặt lại với Chúa để nhận lãnh tình yêu thương từ nơi Ngài ban cho. » Hỡi Cứu Chúa ! Hỡi ba ngôi Đức Chúa Trời chí thánh ! Con ước mong và tin rằng Chúa sẽ cho con có trọn sự vui mừng trong tất cả, Chúa sớm cắt khỏi con sự đắng cay, ngậm ngùi, tiếc rẻ... Con sẽ ngợi khen danh Ngài bằng bài hát quy vinh.

HUỲNH NGỌC TRI

*Thuộc viên Hội-Thành Xuân Nam  
Quảng-Tín*

NÓI VỚI BẠN :



## An-ninh cho tâm-hồn

BẠN THÂN,

Tháng 3 năm 1972

**C**HÚNG ta đang sống trên một thế-giới bất an. Những xung-khắc bang-giao quốc-tế trên bình-diện chánh-trị, kinh-tế mỗi ngày lại gia-tăng, đe-dọa một sự hủy-diệt nhân-loại. Nhưng nhìn sâu vào khía cạnh tinh-thần con người, nhà tâm-lý-học thấy một cuộc khủng-hoảng trầm-trọng hơn — « thời-đại của Lo-Âu ».

Trong đời bạn, ít ra cũng đã đôi lần nếm qua cái cảnh của một đêm thao thức, trần trọc không thể chợp mắt, lương-tâm bị dày vò vì một quá khứ sai lầm nào bỗng nhiên xuất hiện lên tâm-trí bạn, hay tinh-thần bạn lảo nhai khi bị căng thẳng vì phải đương đầu với nhiều nan-đề của cuộc sống... Đầu óc bạn thấy mệt, bạn cố quên... bạn thử đi dạo quanh công-viên, tìm nơi vắng lặng, hóng làn gió mát, mong trút bỏ mọi ưu-phiền và để tìm đôi chút yên-tĩnh cho tâm hồn !... Nhưng mỗi lo-âu vẫn ần-tàng sâu trong tiềm thức bạn, theo dõi bạn, và xuất hiện qua mọi sân khấu của đời bạn : khi bạn với tha-nhân hay với chính riêng bạn, khi bạn đang vui đùa hay lúc bạn suy-tư... và một ngày « Lo âu » sẽ đưa bạn vào một chứng bệnh trầm-trọng nào đó !

Tại sao con người lo-âu và sợ hãi ? Mỗi lo-âu ấy đến từ đâu ? Phải chăng vì sợ lạnh, sợ đói, sợ chết, sợ vì thiếu an-ninh ?

Freud, một bác-sĩ phân-tâm-học đi tìm nguyên-nhân mỗi lo-âu của con người qua khía cạnh tâm-sinh-lý. Qua nhiều năm khảo cứu chứng bệnh tinh-thần, quan - sát hiện-tượng của các chiêm bao, nguyên-nhân của việc làm hỏng, Freud giải-thích rằng mỗi lo-âu của con người là kết-quả của cuộc xung khắc giữa dục-ngã (id) và bản-ngã (ego) với sức đè nén của siêu-ngã (superego). Hiệu quả của cuộc xung khắc ấy sẽ đưa con người đến tình trạng « dao động » và thần-kinh bị căng thẳng. Như thế, trong lãnh vực của phân tâm học, Freud cho chúng ta thấy vài điềm về mỗi tranh chấp nội-tâm của con người. Nhưng bước vào ngưỡng cửa « đạo-dức-học » bạn gặp một vấn đề quan trọng hơn : « lương tâm ». Lương-tâm như là tiếng nói sau cùng của Thượng-Đế để lại trong tâm hồn con người từ khi con người bị sa-đọa. Trong suốt cuộc đời, bạn đi đâu, bạn làm gì, « đôi mắt » theo dõi Ca-in vẫn theo dõi bạn ! Có lẽ bạn còn nhớ câu chuyện của tên tù Jean Valjean trong « Les Misérables » của Victor Hugo. Tuy có lần được phóng thích nhưng trên bảng lý-lịch của ông ta vẫn còn ghi dòng chữ « đây là con người nguy hiểm » ! Mặc dầu Jean đã có bao lần thay hình đổi dạng, làm việc phúc-dức, nhưng không thể nào xóa đi những cuộc chiến đấu đầy vò của nội-tâm với sự theo dõi của « đôi mắt » cảnh sát ! Thật vậy, đây là hình ảnh nói lên một thực sự bi-đát của con người trong cái « mặc cảm tội-trách » và sự theo dõi của lương-tâm.

Qua ánh sáng của lời Kinh-Thánh, Thượng-Đế cho bạn biết sâu hơn vì sao con người sống trong tình trạng lo-âu và sợ-hãi. Đây không phải chỉ là một vài tranh chấp của nội-tâm, hay một vài lên án của lương-tâm, nhưng vì con người đã sa-đọa, kể từ A-dam người đầu tiên, và linh hồn bị hư mất, như lời Thượng-Đế phán : » Cho nên, như bởi một người mà tội lỗi vào trong thế-gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy. » (Rôm. 5 : 12). Vì thế con

người ở dưới sự đoán-phạt của Thượng-Đế theo như lời Kinh-Thánh tuyên phán : « Theo như đã định cho loài người phải chết một lần rồi chịu phán xét. » (Hêb. 9 : 7)

Thật vậy, tâm hồn con người làm sao hưởng được an-ninh thật trong khi bị đặt dưới một « bảng án » ? Dầu bạn có ra công tu-thân tích-đức, mong khỏa lấp một quá khứ nào đó, nhưng « mặc-cảm tội-lỗi » vẫn theo bạn. Bạn vẫn là « tội nhân » trước mặt Thượng-Đế và bạn cần một ân tha - thứ là đường nào !

Bạn thân, xin đừng thất vọng về địa vị mà bạn đang đứng. Đây tin vui cho bạn. Thượng-Đế hứa với bạn : « Ta đã xóa sự phạm tội người như đám mây đậm, và tội lỗi người như đám mây. Hãy trở lại cùng Ta, vì Ta đã chuộc người. » (Ês. 44 : 22). Tình yêu của Thượng-Đế đối với bạn lớn là đường bao, trong khi bạn là tội-nhân, thì Ngài đã sai Chúa Giê-xu giảng-thể chịu chết đền tội cho bạn và phục-sanh đề ban cho bạn địa-vị công-nghĩa và được giảng-hòa với Thượng-Đế như Kinh-Thánh dạy : « Huyết của Đức Chúa Giê-xu, Con Ngài làm sạch mọi tội chúng ta. » (I Giăng 1 : 7)

Bạn thân, lòng bạn đang lo sợ vì một ám-ảnh của quá-khứ, hoặc vì mối đe-dọa nào của hiện tại hay tương lai ? Xin bạn hãy đưa tay Đức-Tin tiếp nhận Chúa Giê-Xu Cơ-Đốc là Chúa của BÌNH AN thật vào tâm hồn bạn. Tâm hồn sẽ được an-ninh vì các quá phạm bạn được tha-thứ, và linh-hồn bạn được cứu khỏi sự chết đời đời. với sự bình an thiên-thượng tràn ngập trong lòng bạn, bạn có thể bước qua mọi nghịch cảnh của trần gian đến khi bạn vào thiên-quốc phước lạc vĩnh-cửu. Đây, lời của Chúa Giê-Xu nói với bạn : « Ta đề sự bình an lại cho các người ; ta ban sự bình an ta cho các người : ta cho các người sự bình-an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các người chớ bối rối và đừng sợ-hãi. » (Giăng 14 : 27).

Mong gặp bạn trong Tình-Yêu Cơ-Đốc,  
Thành Tâm

# TRANG TUỔI HỒNG

*Các em thân-mến,*

Chúng ta đã thực sự bước qua năm con chuột rồi phải không các em? Mấy ngày nghỉ tết trôi qua nhanh quá và hôm nay chắc các em lại phải cắp sách đến trường mang theo ít nhiều tiếc-nuối xen lẫn đôi chút lười biếng phải không? Chị cũng có kinh-nghiệm đó. Nhưng thôi, các em hãy vui lên để bắt đầu một năm mới hăng say học tập nhé!

Hôm nay chị muốn dành trang thư này để nói với các em vài điều về vấn đề Thiếu nhi và việc đọc sách báo, một vấn đề mà các bậc phụ huynh vẫn thường lo lắng và có lẽ chính các em cũng đã băn-khoăn không ít — Phải đọc sách nào, báo nào đây cho có ích lợi?

Chị chắc rằng mỗi ngày các em đều đọc ít nhất một trang sách hoặc báo và có lẽ mỗi em đều ưa thích hoặc đam mê một loại sách báo nào đó. Nhưng chị muốn lưu ý các em một điều là có một vài cuốn sách báo mà các em ưa thích đó chưa chắc là loại sách tốt có ích lợi cho các em mà có khi lại có hại nữa là khác. Đó là những sách tiêu thuyết rẻ tiền, ái tình nhảm nhí, những chuyện kiếm hiệp cao bồi v.v... Những loại này có thể làm các em say-mê nhưng lại chẳng có ích lợi nào cho sự học hỏi của lứa tuổi các em. Vì thế chị nghĩ với lứa tuổi các em, việc đọc sách báo cần được người lớn chỉ bảo, hướng dẫn. Trong vùng sách báo chữ nghĩa xô-bò hiện nay tốt hơn các em nên hỏi ý kiến cha mẹ, anh chị, hoặc thầy cô giáo để biết loại sách nào đáng đọc và thích hợp với lứa tuổi các em. Rất tiếc là hiện

hát reo vui như một đũa trẻ lên năm...

Suốt một ngày đầy dọ, len lỏi giữa đoàn dân, bảy giờ nó cảm thấy mệt. Bụng nó bắt đầu thấy đói. Nó chột nhớ lại từ sáng đến giờ nó chưa có một thức ăn nào trong bụng. Khi sáng vì quá vội vàng nó không có thì giờ để ăn điểm tâm, chỉ kịp vợ vội mấy cái bánh mạch nha và vài con cá bỏ vào giỏ mang theo. Nó quên cả ăn trưa vì quá say sưa với những bài giảng và phép lạ của Chúa.

Thằng Kim đưa mắt nhìn đám đông xao động. Kể đứng người ngồi, kể qua người lại. Sự mệt mỏi đang hiện trên nét mặt từng người Tiếng ồn ào mỗi lúc một to. Thằng Kim nghĩ rằng họ cũng đang đói mệt như nó. Có lẽ họ đang bàn tính để đi vào các làng mạc để tìm

mua thức ăn. Nhưng bảy giờ trời đã gần tối, họ làm sao có thể đi hàng chục cây số để vào làng được? Nó tự hỏi. Thằng Kim nhìn giỏ bánh của mình. Nó muốn chia sớt cho mọi người nhưng làm sao đủ với số người đông đảo ấy.

Bụng nó lại càng thấy đói. Nó yên lặng nhìn đám người mỗi lúc càng lao xao. Chột nó thấy một Vị Tông Đồ của Chúa đang chen lấn trong đám người để tìm hỏi có ai mang thức ăn nào không. Tất cả đều lắc đầu. Thằng Kim nghĩ rằng Chúa Giê-xu đang đói và Vị Tông Đồ đang tìm thức ăn cho Ngài. Một ý nghĩ dâng bánh và cá cho Chúa chột hiện ra trong đầu óc nó. Nó muốn dâng cho Chúa điều Ngài cần như để tỏ lòng ngưỡng mộ sự yêu thương và quyền năng của Chúa Giê-xu qua các phép

lạ và lời Giảng của Ngài mà chính nó đã nghe thấy. Vị Tông Đồ tiến gần đến chỗ nó. Nó vội vàng đứng dậy, lấy bánh và cá trao cho Vị Tông Đồ để dâng lên cho Chúa. Thăng Kim sung sướng nhìn Vị Tông Đồ cho đến khi người đi và mất hút giữa đám người.

Đoàn dân đang xôn xao bỗng im bật khi có tiếng truyền cho mọi người ngồi xuống. Tất cả đều nghĩ rằng Chúa đang có một giải pháp cho họ. Thăng Kim ngược mắt lên nhìn Chúa Giê-xu. Trên tay Ngài, nó nhìn thấy năm cái bánh mạch nha và hai con cá của nó. Đoàn dân vẫn yên lặng ngồi trên bãi cỏ. Chúa Giê-xu cất tiếng cầu nguyện... Và rồi những bánh và cá được trao cho các Vị Tông Đồ để phân phát cho đoàn dân. Thăng Kim ngạc nhiên khi năm cái bánh mạch nha và

hai con cá kia bỗng nhiên hóa thành nhiều vô kể. Các vị Tông Đồ đi vòng khắp bãi cỏ phát bánh và cá cho từng người. Thăng Kim cũng lấy phần của nó. Nó thấy thích thú nhìn những người chung quanh ăn bánh một cách ngon lành. Nó bắt gặp nỗi hân hoan dâng tràn trên từng khuôn mặt..



Thăng Kim đứng dậy. Nó đã no-nê. Nó yên lặng nhìn mười hai giỏ bánh đầy còn thừa lại. Nỗi sung sướng chan hòa trong lòng nó. Nó không ngờ chính Chúa đã dùng bánh và cá của nó để ban phát cho đoàn dân đói

mệt. Nó nghĩ rằng mình đã làm được một việc tuy nhỏ nhưng đầy ý nghĩa. Bầy giờ tâm hồn nó nhẹ nhõm. Sự mệt mỏi ban chiều cũng đã tiêu tan. Nó đi tan ra khỏi đám đông, cố gắng hít thật đầy phổi một luồng không

khí trong lành, Nó bỏ tay vào túi áo, đi bách bộ trên bãi cỏ bầy giờ đang ướt đọng sương đêm. Nó ngược mắt lên nhìn bầu trời thấy lấp lánh một vài vì sao mới mọc...

YÊN-DUNG.

## Trả lời Ô chữ Cây "Nô-ên"

NGANG :

- A. MANG — SAO
- B. GALILE
- C. CUU — T
- D. TT — DAVIT
- E. THICA — NO
- F. THINH — MH — N
- G. NÔEL — AI
- H. NAXARET
- I. GIANGSINH
- J. HAINHI — O

DỌC :

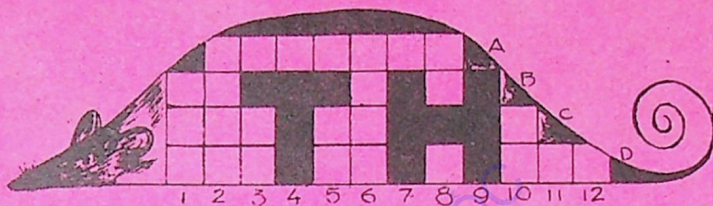
- 1. H
- 2. TN — GA
- 3. THO — II
- 4. MG — THIENAN
- 5. AA — TINLANH
- 6. NLC — CH — XGI
- 7. GIUDA — AS
- 8. LUA — MARI
- 9. SE — V — HIEN
- 10. A — TIN — THO
- 11. O — TON

*Các em đáp trúng :*

Nguyễn Kỳ Phú (Đà Nẵng), Huỳnh Khương Thọ, Huỳnh Khương An, Đoàn Thị Kim Phụng (Hội An), Yên Thụy (Ba Xuyên), Nguyễn Quang Trung (Đà Lạt), Nguyễn Thái Sơn (Pleiku), Cam Tông (Gia Định), Lý Đức Được (Ba Xuyên), Nguyễn Văn Thanh (Tuyên Đức), Phùng Bá Tân (Ban mê Thuột), Phan Thị Anh (Tân Thạch.)

# Ô CHỮ CON CHUỘT

(của em CAM TÔNG Gia định)



## NGANG :

A. Tên một làng nơi Chúa Giê-xu được Ma-ri xúc dầu

B. Động vật sống dưới nước  
— Trái với anh — T

C. Loài cho mật — Mùa nóng  
— T

D. Trái cây dùng để ép rượu  
— Không yên lặng — Mẫu tự  
đầu tên người phụ trách TTH —  
Một loài chim.

## ĐỌC :

1. Chúa Giêsu là... của Đức  
Chúa Trời.

2. Thức ăn mà trẻ em thường  
đòi.

3. Ở có mũ — Bộ phận để cá  
thờ

5. Bệnh liệt

5. Đi đôi với ca — Dùng để  
dán.

6. Tiếng dùng sau lời cầu  
nguyện có nghĩa là « muốn thật  
như vậy »

7. Phản nghĩa với em

8. Không nhiều — đại danh từ  
ngôi thứ ba số ít.

10. Năm nay là năm..

11. Bán không chạy.

12. Trước em.



## Các em thức-mặc



Em NGUYỄN-THANH-LONG (Đà-Nẵng)

1. La Fontaine là thi sĩ đồng thời là nhà viết ngụ-ngôn danh tiếng nhất của Pháp vào thế-kỷ 17. Ông để lại 12 bộ thơ Ngụ-Ngôn gồm nhiều bài danh tiếng như Con Ve và Con Kiến, Tử Thần và Bác Tiểu Phu, Cây Sồi và Cây Lau, Bảy thú bị dịch... Có dịp chị sẽ kể cho các em vài chuyện ngụ ngôn tiêu biểu của La Fontaine.

2. Người tin đồ Cơ-đốc giáo tin rằng Kinh-thánh là một bộ sách có sự soi dẫn của Chúa và tỏ ra mục đích của Ngài. Kinh-thánh không còn một nguyên bản nào cả, chỉ tìm lại được các bản sao cò mà thôi, các bản sao phần lớn bằng tiếng Hy-lạp và hiện được giữ tại các bảo tàng viện.

Em TRẦN-THANH-HÙNG (Nha-trang)

Bảy kỳ quan trên thế giới là : 1) Kim tự tháp Ai cập, 2) Đền thờ Thần Diane ở Ephèse (nay là Thổ Nhĩ Kỳ), 3) Vườn treo Babylon, 4) Mộ của vua Mausolus ở Carie, 5) Tượng đồng thần Hélios ở hải cảng Rhodes, 6) Tượng thần Jupiter ở Olympic, 7) Ngọn hải đăng ở Alexandrie. Trong bảy kỳ-quan chỉ có Kim-tự-tháp Ai-cập là còn nguyên vẹn.

Em LÊ-VĂN-ĐỨC (Qui-nhon)

1) Muốn có Kinh-Thánh em hãy liên lạc với các Phòng Sách Tin-Lành hoặc tiếp xúc với Mục-sư tại các Nhà Thờ Tin-Lành.

2) Em có thể ghi tên theo học các lớp Kinh-Thánh hàm thụ miễn phí sau đây :

- Lớp Kinh-Thánh Hàm Thụ Emmaus, Hộp thư 1110 Saigon
- Lớp Thánh-Kinh Nghiên cứu Học viện, Hộp thư 329 Saigon
- Lớp Hàm thụ Si-ôn, Hộp thư 2316 Saigon.

# DIỄN - VĂN

Của Thiếu tá **LÊ-VĂN-TẾ** Trưởng  
Khối Chiến-Tranh Chính-Trị Tổng  
Y Viện Cộng-Hòa đọc trong buổi  
lễ kỷ niệm Đệ Thất Chu Niên tò  
chức Chương trình phục-vụ Chiến-  
sĩ Quân-lực Việt-Nam Cộng-Hòa  
của Hội Hoàn - Cầu Khải-Tượng.



Kính thưa Ông Tổng Giám-Đốc và quý vị thuộc Hội Hoàn Cầu Khải-Tượng Việt-Nam.

Kính thưa Mục-Sư Hội Trường và quý vị thuộc Hội Truyền-Giáo Tin Lành Việt-Nam.

Nhân dịp lễ kỷ niệm đệ-thất Chu-niên tò chức Chương-Trình phục vụ chiến-sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng - Hòa của Hội Hoàn Cầu Khải-Tượng, chúng tôi hân hạnh thay mặt Đại-Tá Chi-Huy Trưởng, đề Đại-diện các thương bệnh - binh, chân thành cảm-tạ quý vị đã giúp đỡ chúng tôi rất nhiều trong thời gian 7 năm qua.

Chúng tôi được biết, với chương trình phục vụ Quân - Đới, quý vị đã giúp đỡ chiến-sĩ thuộc các binh chủng, từ hậu cứ đến tiền tuyến, khóa sinh các Trung Tâm Huấn Luyện Thương bệnh binh tại các Quân Y Viện. Nhưng, phải nói như thế, quý vị đã hoạt động giúp đỡ đặc biệt cho các Thương bệnh - binh điều trị tại Tổng Y Viện Cộng-Hòa.

Trước hết đề tri ân quý vị, chúng tôi phải được đại diện cho các thương bệnh-binh không có mặt tại Hội Trường này

hoặc vì đã lành bệnh trở về tác chiến ngoài mặt trận, hoặc đã giải ngũ sau khi ra Hội-Đồng Miễn Dịch, hoặc đã vĩnh viễn ra đi về thế giới bên kia, và đặc biệt chúng tôi phải đại-diện cho thương bệnh-binh mà ngày hôm qua, quý vị còn đến tận, giường thăm viếng, và giờ đây, khi chúng ta đang họp nhóm, thương bệnh-binh ấy nằm bất động tại nhà xác.

Chúng tôi phải đại-diện cho tổng số thương bệnh - binh đã được quý vị thăm viếng, an-ủi giúp đỡ về tinh thần cũng như về vật chất trong 7 năm qua với con số tính trung bình mỗi tháng là 3.500 người, một năm 42.000 người và 7 năm là 288.000 người. Một con số rất lớn.

Về vật chất, các quý vị đã giúp rất nhiều như : phát nạng gỗ, gậy chống cây, gậy chống nhôm, kính đeo mắt, xe lăn tay.v.v.. Những tặng vật này tốn phí lắm, chúng tôi lấy một ví dụ xe lăn tay. Trong 7 năm qua, Hội đã tặng cho thương bệnh - binh Tổng Y Viện Cộng-Hòa 1.500 xe. Nếu tính theo thời giá, Mỗi xe cũng phải 60.000đ. Vậy một xe 60.000, 10 xe 600.000, 100 xe đã là 6 triệu, 1000 xe 60 triệu, 1.500 xe là 90 triệu.

Những tặng vật này rất quý báu không những ở điều đắt tiền mà còn về phương diện cần thiết. Ai ở trong cảnh bị thương tích mới biết. Chân đau, làm sao di chuyển, tự lo những việc cần thiết hằng ngày... Nhờ ai giặt đi ư ? Bò lè xuống đất sao ? Hay ngồi la thét cầu cứu ai bây giờ ? Và đây, một cặp nạng, một gậy chống, một xe lăn đến tay, chúng ta có thể tự do đi đây đó theo ý muốn.

Chúng tôi còn nhớ vào đầu năm 1964, một thương bệnh - binh xuất viện hoặc tái nhập viện có người nhà công đi. Chúng ta thử nghĩ người lớn mà công, khổ sở phiền phức biết bao ! Thử hỏi, nếu không có Hội giúp đỡ bằng những vật dụng cần thiết này, số phận những anh em bị thương tích ở chân trong 7 năm qua, sẽ ra sao.

Sự giúp đỡ về vật chất rất quý báu và cần thiết, nhưng giúp đỡ về tinh thần còn quý báu và cần thiết hơn.

Năm bệnh viện ai cũng ón không những về những vết thương đau, mà vì cảnh buồn tẻ cô đơn với tháng ngày dài dằng dặc. Do đó tâm trạng bệnh nhân dễ hờn tủi, nóng nảy, buồn chán và đầy mặc cảm...

Ai đến chia xẻ tâm sự này ? Các Bạn Thương Bệnh - Bình không thể quên được hằng ngày có nhân viên Hội đến tận giường trò chuyện, cời mờ tâm tình, an ủi giúp đỡ. Các vị ấy có đức tính nhẫn nại như người mẹ không nề hà vất vả khò cực đứng trước một số Thương Bệnh Bình khó tính và nhiều khi có những lời thiếu nhã nhặn...

Bởi vậy vấn đề an ủi là cần thiết. Trước đây một Trung úy tề liệt tự tử. Mới đây vợ một Thương Bệnh Bình tề liệt tự thiêu. Những người này buồn chán không phải vì thiếu thốn vật chất. Hai người này được Bệnh Viện săn sóc chu đáo và Hội tặng nặng và xe lăn. Nhưng họ có tâm sự buồn mà chẳng ai đến giải cứu. Họ có nhu cầu tinh thần rất khẩn thiết mà không ai đáp ứng cho được.

Tôi còn nhớ trường hợp một Trung Úy tề liệt khác. Ông ấy sau khi nhìn thấy cuộc đời mình sẽ đi về đâu, nên với giọng nói run run, nài nã xin mẹ ruột gả cô vợ trẻ của mình cho người khác. Trung Úy nói giọng run run vì đau đớn tựa như lầy đao tự cắt đứt một phần thân thể của mình.

Trước cảnh đau đớn này, nhân viên Hội đến... Cuốn sách Kinh-Thánh với chữ : « CHÀN LÝ, BÌNH AN, HY-VONG » đặt trên tay Trung Úy với những lời nói nồng nàn, tha thiết của nhân viên Hội. Và, thừa quý vị, từ hôm đó cuộc đời Trung Úy đã thay đổi, thay đổi hẳn. Câu chuyện này xảy ra từ năm 1969. Thế mà cách đây một tháng, một nhân viên tới thăm Trung Úy

(coi tiếp trang 33)

# XIN TRẢ LẠI những NGÀY BUỒN



của **VÕ NGỌC THANH**

— tặng **TRƯƠNG CÔNG—Đạ-To Tuy-Hòa**

**K**HÔNG biết bao nhiêu thời khắc đã trôi qua... Bỗng một cơn gió nổi lên, gió nổi lên nhiều. Gió vật và những cành cây, tiếng rung chuyển của mái tôn mỗi lúc một dữ dội. Thỉnh thoảng chàng nghe có tiếng hát đưa con gái lơ lửng giữa khoảng không gian trống lạnh. Vẫn cái giọng buồn vô vọng của những tâm hồn đang xạc xỡ đau khô. Chàng cảm thấy chán nản đến cùng

cực. Những ngày tháng mưa buồn như dài ra đằng đẵng. Cuộc đời thật quá tầm thường giản dị không có một chút ý nghĩa, những toan là màu đen và nước mắt. Chàng ngồi so tay suy nghĩ từ giờ này sang giờ khác càng cảm thấy vô vị và nhàm chán hơn. Nhiều lúc chàng muốn tìm một lối thoát cho tâm hồn, chàng muốn vượt qua tất cả những khuôn khổ tập tục, luân lý

khắc khe ép uồng. Chàng muốn vươn mình ra ngoài tất cả những xiềng xích ràng buộc của con người. Nhưng đến lúc này chàng cảm thấy bất lực hoàn toàn. Chàng buông đôi bàn tay gầy guộc rã rời thông dài mệt mỏi. Thật tình chàng cảm thấy bơ vơ quá. Chiến tranh kéo dài khiến con người trở nên lừa đảo giả dối. Chàng không còn biết tin vào đâu để sống. Học đường, xã hội, tôn giáo tất cả đều khoác lên những ngôn từ nguy trang tốt đẹp. Bởi lẽ ngày nay tội lỗi đã đầy đầy trong lòng người. Người ta lên án kết tội chàng ; lạc lõng, mất gốc, nhưng gốc nào cho chàng bầy giờ. Người ta đã sửa sai ý nghĩa của cuộc sống quá nhiều. Đè cuối cùng chàng muốn tự tìm cho mình một con đường giải thoát. Nhưng càng muốn vượt qua khuôn khổ này, chàng lại vướng viú

khuôn khổ kia, chàng muốn tìm một lẽ sống an bình càng cảm thấy xa vời đơn độc. Những cảm giác đau khổ lo âu như gặm nhấm trong đầu óc, chàng cảm thấy khó chịu đến tột đỉnh. Chàng không còn biết đâu là tình yêu thương đâu là hổ thẹn hận thù, Dĩ nhiên chàng có quyền nghi ngờ tất cả. Dù vậy chàng vẫn cố gắng vận dụng tất cả sự sáng suốt của mình để lần mò trong đêm dài âm u. Dù nghi ngờ tất cả nhưng chàng vẫn còn tin rằng trong đêm tối âm u còn có một chút ánh sáng của chú dóm dóm. Trong sự hỗn loạn đảo điên chắc cũng có một con đường giải thoát, dĩ nhiên trong



nổi sa dọa thống thiết con người thường khao khát được an bình nghỉ ngơi đôi chút. Chàng miên man trong sự suy nghĩ. Buổi chiều xuống dần, những tia nắng vàng vọt dong dưa chạy dài mất hút.



Chàng ừ ỏi xè dịch chỗ ngồi. Đưa tay lục tìm quyển sách nhỏ mà chàng vừa nhận được chiều hôm qua. Chàng mỉm cười nhìn nhan đề «Thông điệp Thượng-đế cho mỗi gia đình». Chàng bảo thầm một mình : «trong cái thời đại văn minh thế này, con người đã lên cung trăng, thế mà họ còn đem vấn đề hoang đường ra nói trăng nói cuội.» Bảo thế nhưng chàng vẫn đọc. Không hiểu chàng đã đọc đi đọc lại

mấy lần, rồi xếp lại đặt trên bàn.

Tự nhiên, gian phòng trống trải, bầu không khí lạnh lùng bao quanh được sưởi ấm và cái trạng thái thờ thờ do sự nới dãn của cân não, Chàng cảm thấy như vừa thoát khỏi cái xiềng xích nặng nề bởi một phép lạ vô hình nào đó. Cái cảnh tù đầy đáng coi là bất hạnh nhất của cuộc đời vừa tan biến. Và tiếng ru của mưa, của gió của những thứ âm thanh êm đềm đã mất vừa tìm lại được. Ôi ! quyền năng và tình yêu của Chúa thật cao siêu ngọt ngào. Chàng chợt mất lúc nào không hay. Trong cơn mơ màng chàng thấy hiện ra một tương lai sáng lạn, rồi chàng nghe văng vẳng có tiếng ai đang gọi như vỗ về khuyến nhủ. Hình ảnh người thanh niên phát sách hôm nào như sáng rực trong đầu óc. Bỗng nhiên chàng cảm thấy thương yêu

gã lạ. Rồi bỗng dưng chàng thức giấc. Chàng chạy ra ngoài, tìm đến ngôi nhà thờ còn ấp ủ. Mưa phùn giăng lạnh. Chàng vội vàng bấp tếp gõ cửa xin ông mục sư cầu nguyện. Thật lạ lùng thay quyền phép của Đấng chí cao.

Trên con đường trở về chàng cảm thấy khoan khoái lạ. Những cảm giác tươi vui nhẹ nhàng như đem chàng lên trên không trung bay bổng: Có lẽ chưa một lần nào chàng cảm thấy thoải

mái như lúc này. Tình yêu của Chúa đã đến với chàng. Thật cao sâu huyền nhiệm. Chàng chấp tay nguyện cầu giao lại những ngày buồn phiền đau khổ. Bảy giờ chàng mới vỡ lẽ. «Chẳng có sự cứu rỗi trong đấng nào khác vì dưới trời chẳng có danh nào khác ban cho loài người để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu.» (CV, 4:12)

*Viết thay cho một người mới  
trở lại*

TUY-HÒA

## Diễn văn của Thiếu tá Lê văn Tế

*(Tiếp theo trang 29)*

tại Mỹ-Tho, được biết Trung Úy và gia đình sống rất êm vui đầm ấm, không một chút bi quan, yếm thế như trước.

Cuốn Kinh Thánh đã đem lại cho Trung Úy một đời sống Bình an Hạnh Phúc vì qua cuốn sách quý báu này Trung Úy đã tìm kiếm và tiếp nhận Chúa Jêsus là Chân Lý và Niềm Hy vọng tuyệt đối của đời mình.

oOo

Một lần nữa, trước những công ơn vô tận, trước những tặng vật quý giá cần thiết về tinh thần cũng như về vật chất, nhất là trước báu vật vô cùng trọng đại và thiết cần là chính Chúa Giê-su chúng tôi chân thành cúi đầu cảm tạ và cả một đời tri ân quý vị.



ĐAU

KHỔ

*Đề tặng V N T bạn tôi và trao về Ban thanh-niên Tuy-Hòa*

Tám giờ tối thứ sáu, giờ nhóm hàng tuần của ban thanh niên Hội Thánh Tin Lành Tuy Hòa. Anh đứng lên, giữa bè bạn, ngập ngừng câu chuyện. Câu chuyện về anh : Đau khổ. Kinh nghiệm theo Chúa Jêsus là kinh nghiệm khổ đau.

Tôn giáo chính của gia đình anh là Cao Đài-Anh là một tu sĩ có nhiều "thành tích" của tôn giáo ấy. Khi quyết định làm môn đồ Jêsus, đau khổ đầu tiên anh gặp là chính nơi đây. Những người anh tha thiết thương yêu, nhìn anh với tia nhìn xa lạ. Những sự

chăm nom ấm cúng biến thành những cử chỉ lạnh lùng. Nhưng đầu sao anh không thể chối từ con đường anh đã dẫn bước vào. Khi biết đó là con đường anh đã tìm, anh đã thấy.

Anh đi vào trường học. bạn bè cười anh, Những lời nói độc ác như những mũi đinh đóng vào tâm hồn anh. Nhưng bây giờ Jêsus là cứu Chúa anh, anh công nhận Ngài. Đức tin Cơ Đốc giáo khinh thường lời chế nhạo. Nhưng anh đang bước vào đau khổ thứ hai.

Anh đến với Hội Thánh, ôm lấy hình ảnh của con chiên đi

lạc được đưa về chuồng êm ấm. Anh mong đợi rất nhiều. Và rồi không khí thờ phượng không hoàn toàn trang nghiêm, ấm cúng. Một nỗi buồn mang ít nhiều thất vọng.

Anh nghĩ sẽ tìm được những tâm hồn bạn ở những người trẻ tuổi. Giờ nhóm thanh niên đầu tiên anh được giới thiệu như một người bạn mới. Anh nhìn những người cùng trang lứa, nhưng tuổi đạo vượt xa anh. Chờ đợi. Sau giờ nhóm những người bạn này mãi miết nói chuyện với nhau. Anh vẫn là một người xa lạ. Niềm đau khổ thứ tư.

Anh cam chịu mắt mắt giữa gia đình, bè bạn cứ đề bây giờ

anh được những gì ??? không gì hết ngoài chính Jêsus.

Đó là chuyện những ngày hôm trước. Bây giờ gia đình mới này đã trở thành quen thuộc với anh. Những phiền trách nhỏ nhỏ không làm chia cách mãi. Vì khuyết điểm được lấp đầy trong đôi mắt thương yêu.— Anh kết luận: Đau khổ vẫn còn chờ đợi trong mỗi bước. Con đường giản dị nhưng không bao giờ ụt— Dầu sao anh không hề ngại vì Jêsus thật là tuyệt diệu. Ngài đã trở thành lẽ sống của đời anh.

NGUYỄN

(Tuy Hòa)

### CHÂN THÀNH CẢM TẠ :

Trong dịp Lễ Kỷ niệm Cứu-Chúa Giáng-sinh và Tết Nguyên-Đán vừa qua chúng tôi rất hân-hạnh nhận được thiệp và thơ chúc mừng của nhiều quý vị độc-giả và thân hữu. Lễ ra phải phúc-đáp và cảm tạ từng vị một. Nhưng vì trách nhiệm đa đoan, ngoài ra sức khỏe chúng tôi trong mấy tháng qua cũng kém nhiều nên mong quý vị và các bạn thông-cảm và lượng-tình tha-thứ cho sự thiếu-sót ấy. Trong năm mới này rất mong quý vị và các bạn cứ cầu-nguyện cho chúng tôi, nhất là cho tờ báo mỗi ngày một tiến-bộ cả hình thức lẫn nội-dung để được Chúa dùng đưa-dân nhiều người đến sự cứu-rỗi của Ngài. Xin đa tạ.

NGUYỄN - VĂN - VẠN

Kinh - Thánh  
đã nói gì về

**ĐOÀN  
TỤ  
VĨNH  
VIÊN**

TRẦN-THUYỀN

---

*L.T.S: Chúng tôi rất đau-buồn được tin ông Trần-Thuyền đã ngủ yên trong Chúa ngày 15-1-1972 sau cơn giải-phẫu dạ-dày tại Pháp-quốc. Kính mời quý vị độc giả đón đọc trong số sau tiêu-sử của ông Trần-Thuyền dưới đầu-đề «Tir một nhà Ngoại-giao đến một Sứ-giả Tin-lành.»*

---

**N**HIỀU người không thích nghe nói về địa ngục như là nơi hình-phạt đời đời. Họ nói rằng Đức Chúa Trời rất nhân lành không bao giờ hình - phạt loài người như thế và địa ngục chỉ là một chuyện hoang đường, một thứ ông kẹ đề dọa nhát trẻ con và những người khờ dại.

Một số người khác quan-niệm rằng sự chết đồng nghĩa với sự hủy diệt và những người vô tình sẽ tiêu mất trong trạng thái bất tồn tại sau khi thề xác và linh hồn của họ đã bị hủy diệt.

Cũng còn có một số người khác cho rằng tất cả hay hầu hết, mọi người cuối cùng sẽ được cứu vì không có con đường giải thoát nào khác xứng đáng với Đức Chúa Trời yêu thương. Tẩn sĩ Ramsry; Tổng Giám-mục Anh quốc giáo tại Camterbung đã tuyên bố : "Thiên đàng không phải là một nơi chỉ dành riêng cho Cơ - đốc nhân. Những người nào sống một cuộc đời ngay thẳng đúng đắn trên thế gian này mà không thể tìm được dịp tiện tin Chúa những người đó cũng không bị loại ra khỏi thiên - đàng. Tôi mong rằng sẽ

gặp nhiều người tại nơi ấy. mà hiện nay họ là những người vô-tín. (1)

Tôi không biết vị Tổng Giám Mục nói trên và tìm thấy chủ thuyết kỳ lạ này ở đâu, nhưng Kinh Thánh là lời của Đức Chúa Trời đã tuyên bố một cách minh bạch rằng tất cả mọi người đều đã phạm tội và bởi đó ấy sẽ bị loại bỏ ra khỏi thiên đàng, nghĩa là ra khỏi sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Không phải nhờ có một đời sống đứng đắn ở thế-gian này mà chúng ta được xưng công bình trước mặt Đức Chúa Trời, bèn là nhờ công lao cứu-chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành trên thập tự giá. Chúng ta được xưng công-bình nếu chúng ta tin nhận Ngài làm Cứu-Chúa của chính mình thì Ngài sẽ mở cửa Thiên-đàng cho chúng ta.

Đức Chúa Trời là tình thương. Ngài cũng là Đấng chân thật. Bởi tình thương cao cả Ngài đã sai Con Một của Ngài là Jêsus Christ đến thế gian để chịu chết

*Theo báo Daily mail phát hành ngày 2-10-1661*

thay cho những người phạm tội.

Song là Đức Chúa Trời cũng là Đấng Thánh-khiết công-bình Ngài gồm ghê tội lỗi và phải hình phạt tội nhân ! Trong cùng một chương sách Tin Lành Giảng Lời Kinh Thánh đã bày tỏ : Đức Chúa Trời yêu-thương thế-gian... « Và đồng thời cùng phán rằng ‘ Con thạnh-nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người chẳng tin. Cũng chính sách Tin Lành ấy vừa báo tin mừng : Người nào tin và chịu Báp-tem thì sẽ được cứu vừa truyền phán : chẳng tin, sẽ bị đoán-phạt. » (Mác. 16 : 16).

Sự chết về phần thể xác chấm dứt sự sống thuộc thể làm cho thân-thể và hồn-linh tách rời nhau (Sáng thể-Ký 2 : 7 ; Truyền-đạo 12 : 9). Sự chết không phải là một sự hủy - diệt. Trong sự sáng tạo, Đức Chúa Trời không hủy diệt gì cả ngay cả hình thể Ngài cũng không thay đổi. Cái chết không phải là một sự kết thúc của sự tồn tại. Sự sống và sự chết không đối nghịch nhau như sự tồn-tại và bất tồn tại mà chỉ khác nhau do cách tồn tại. Kinh-thánh bày tỏ sự sống là sự tương giao với Đức Chúa

Trời, là nguồn của tất cả mọi sự sống. Sự chết là sự đoạn tuyệt, sự phân cách với Ngài. Tất cả hai sự đó, sống và chết còn tồn tại mãi mãi vô cùng tận, vì hồn linh sẽ trở về nơi « Đức Chúa Trời là Đấng đã ban nó. »

Hòa ngục là một thực sự kinh khủng vì đó là sự hình phạt đối với những kẻ phủ nhận Đức Chúa Trời và không tuân theo Tin Lành của Chúa Jêsus Christ :

Chúng sẽ bị hình phạt trong sự hư mất đời đời, cách xa sự hiện diện của Cứu Chúa... »

Sẽ có một ngày phán xét mà tất cả mọi người đều phải đối diện với Đấng phán xét là Chúa Jêsus Christ, không một ai có thể tránh khỏi mặt Ngài. Tất cả mọi con đường sớm hay muộn đều dẫn đến Đấng Phán xét. Nếu ngày nay, Ngài không phải là Cứu Chúa là thầy của bạn thì trong tương lai Ngài sẽ là Quan Án của bạn khi bạn phải ứng hầu trước mặt Ngài (Ma-thi-ơ 25 : 31-46). Trong ngày đó, Ngài sẽ phán với kẻ chẳng tin rằng : « Hỡi kẻ bị rủa, hãy lui ra khỏi ta ; đi vào lửa đời đời. »

Cảm tạ Đức Chúa Trời là Đấng ban ơn cho mọi người. Người nào từ chối ân-diên cứu rỗi của Chúa Jêsus Christ sẽ bị quăng vào lò lửa đời đời. Trái lại những người, công bình nghĩa là những người tin nhận Ngài làm Cứu Chúa của mình — sẽ đi vào sự sống đời đời, chiếm lấy cơ nghiệp mà Ngài đã sắm sẵn cho từ buổi sáng thế. Số đông người đầy diêm phúc này từ mọi chủng tộc, mọi chi phái, mọi thứ tiếng cuối cùng sẽ thấy sự giải-cứu chân thật « Ngài sẽ ở với chúng ta và chúng ta sẽ làm dân Ngài ; Chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng ta. Ngài sẽ lau ráo, hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc kêu ca hay là đau đớn nữa .. » (Khải huyền 21 : 3-4).

Đối với những người được cứu chuộc, Thiên - đàng là một quang cảnh kỳ diệu được bày rõ ra trước mắt. Những tiếng hoan hô chào đón nồng nhiệt là dường nào ! những sự săn sóc triu mến được đoàn tụ trong nhà đời đời của Thiên-phụ chúng ta.

TRẦN-THUYỀN

SỰ

CỨU-RỒI

hay

TÔN  
GIÁO

Tôi đã du hành khắp thế giới và điều làm tôi ngạc nhiên nhất là có nhiều tôn giáo. Mỗi quốc-gia có một loại tôn giáo. Nhiều quốc gia thì có nhiều loại.

Tất cả các tôn giáo này không có thể đúng được. Chỉ có một Đức Chúa Trời. Đấng tạo hóa của muôn vật. Đức Chúa Trời đã tạo dựng con người giống như hình Ngài. Ngài yêu thương người. Nhưng con đường đúng để tìm

thấy Đức Chúa Trời là con đường nào, cách nào để làm đẹp lòng Ngài và cách nào để hầu việc Ngài ?

Tôi đã đoán định rằng một tôn giáo này cũng tốt như tôn giáo kia. Nhưng tôn giáo không thể cứu, dầu nó thuộc loại nào cũng thế.

Trong một vài quốc gia, tôi đã thấy dân chúng đốt hương, mang lễ vật và cầu nguyện cùng những bức tượng lớn. Nhưng họ đi về với lòng buồn bã. Không có câu trả lời nào cho lời cầu nguyện của họ. Không có phép lạ nào xảy ra. Không có sự thay đổi nào.

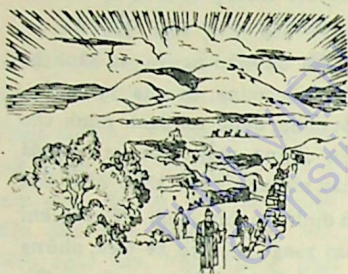
Tôi đã thấy người ta hành hạ thân xác mình, đi qua ngọn lửa, cắt mình, dùng roi đánh mình cho đến chừng chảy máu ra ; tôi đã thấy những người khác đâm kim và đinh vào thịt mình. Nhưng khi làm xong mọi điều kể trên, những người này vẫn không thay đổi. Không có phép lạ nào xảy ra. Không có sự thay đổi nào. Không có sự bình an nào đến. Họ vẫn phải cứ đi và cứ đi với một nỗ lực là tìm sự bình an.

Tôi đã thấy những người khác bò trên khoảng đường dài bằng

đầu gối, cho đến chừng chân của họ chảy máu; hay ngồi hàng giờ nhìn mặt trời, hay nhịn đói trong nhiều ngày. Nhưng không có sự bình an bền vững nào đến.

Những người khác tham dự nhưng buổi lễ tôn giáo, và đọc lời cầu nguyện nhưng không có phép lạ nào xảy ra; không có sự sống mới nào đến; không có sự cứu rỗi.

Bạn ơi, tôn giáo không thể cứu. Không có sự cứu rỗi trong bất kỳ một tôn giáo nào đầu tôn giáo đó thuộc loại tôn giáo nào đi nữa.



Đức Chúa Trời đã tạo dựng chúng ta. Ngài có thể ban cho chúng ta sự bình an. Chỉ một mình Ngài có thể chỉ cho chúng ta biết con đường — con đường độc nhất. Đó là nhờ đức tin chúng ta ở nơi Ngài và nơi Lời của Ngài.

Tôn giáo không có thể ban cho bạn một sự sống mới, còn bạn phải nhận một sự sống mới để được cứu. Sự cứu rỗi là một sự sống mới trong bạn — không phải là một hình thức một lễ nghi bạn phải tham dự

Người được dựng lên hoàn toàn và sống trong sự thông công với Đức Chúa Trời. Nhưng Ma quỷ đến cám dỗ người và người phạm tội. Tội lỗi đã phân rẽ người với Đức Chúa Trời. Người cảm thấy một mặc cảm tội lỗi và cảm thấy xấu hổ trước Đức Chúa Trời và người luôn luôn tìm cách làm đẹp lòng Ngài. Đó là lý do tại sao chúng ta có nhiều loại tôn giáo khác nhau, Những tôn giáo này là những sự thật hiển nhiên chứng tỏ người đang tìm kiếm Đức Chúa Trời. Nhưng tội lỗi đã che khuất con đường của họ và đó là lý do tại sao người làm nhiều điều mà không tìm được sự bình-an họ muốn tìm.

Đức Chúa Trời đã cung cấp một con đường cho chúng ta để được cứu chuộc và được cứu rỗi khỏi tội lỗi của chúng ta. Ngài ban Con của Ngài là Chúa Jêsus, Đấng đã đến và phó thân mình chịu chết

trên thập tự giá. Khi Ngài làm điều này, Ngài chịu sự hình phạt về tội lỗi của chúng ta thay cho chúng ta. Bây giờ Ngài ban cho chúng ta sự sống của Ngài và huyết của Ngài làm tội lỗi của chúng ta được tha thứ nếu chúng ta tin nơi Đức Chúa Jêsus Christ. Ngài đang muốn ngự vào đời sống của chúng ta, chia xẻ cùng chúng ta sự sống và sự cứu rỗi của Ngài.

Kinh thánh phán : "Chẳng có sự cứu rỗi trong đấng nào khác, vì dưới trời chẳng có danh nào khác ban cho loài người, để chúng ta cần phải nhờ danh đó mà được cứu." (Công-vụ Sứ-đồ 4 : 12).

Kinh-thánh phán : "Hãy đặt tên Ngài là Jêsus : vì chính Ngài sẽ cứu dân mình ra khỏi tội." (Ma-thi-ơ 1 : 21).

Sự cứu rỗi chỉ có thể tìm được trong Đức Chúa Jêsus Christ, Con của Đức Chúa Trời, Đấng đã chết thay cho chúng ta. Chúa Jêsus cứu. Tôn giáo không thể cứu.

Chúa Jêsus kể cho chúng ta về hai người cầu-nguyện. Một người tin-tưởng nơi tôn-giáo. Một người

nhận biết mình là tội-nhân và cần được sự sống mới.

Người có đạo khoe-khoang về chính mình và cầu nguyện rằng : "Tôi tạ ơn Ngài vì tôi không như những người khác, họ bất nghĩa, phạm tội tà dâm hoặc tôi không giống như tội lỗi này."

Rồi người này thưa cùng Đức Chúa Trời thề nào ông đã dâng tiền cho tôn-giáo và thề nào ông đã kiêng ăn.

Rồi người khốn khổ kia cầu nguyện. Người này không tỏ ra không xứng đáng để ngược mắt nhìn lên hướng về Đức Chúa Trời, ông cúi đầu xuống, dấm ngực mà rằng : "Ôi, lạy Đức Chúa Trời, xin thương xót tôi, một tội nhân."

Chúa Jêsus phán người sau nhận được sự thương xót, nhưng người "mộ đạo" không nhận được gì cả !

Một nhà lãnh đạo tôn giáo đến cùng Chúa Jêsus (Giăng 3). Kinh-thánh chép rằng người rất sùng đạo — một nhà dạy luật tôn-giáo. Tôn giáo của người có một nền luân-lý rất cao, họ cầu-nguyện rất dài và thường kiêng ăn.

Chúa Jêsus phán, « Người phải tái-sanh » (Giăng 3 : 7)

Ô, ông như bị điện giật, nhưng Chúa Jêsus phán, « Nếu người nào chẳng được tái-sanh thì không thể thấy được Nước Đức Chúa Trời. »

Tôn-giáo, dầu tốt thế nào, không thể cất tội-lỗi khỏi chúng ta. Chỉ có Chúa Jêsus có thể cứu chúng ta ra khỏi tội-lỗi. Kinh-thánh phán, « Ngài cất tội-lỗi của thế-gian đi » (Giăng 1 : 29) Ô, hãy tin-cậy Ngài.

Hỡi các bạn, « tiền công của tội lỗi là sự chết » (Rô-ma 6 : 23). Và Đức Chúa Trời phán rằng Ngài không vui đâu về sự chết của kẻ phải chết » (Ê-xê-chi-ên- 18 : 32). Ngài phán: « Hãy đến cùng ta và nhận sự sống. » Bạn đừng đặt linh-hồn mình tin-cậy vào một tôn-giáo nào. Hãy tin-cậy nơi Chúa Jêsus Christ, Ngài sẽ cứu bạn.

Tôn giáo là một hình-thức. Chúa Jêsus ban cho chúng ta sự sống. Kinh-thánh phán, Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta sự sống đời đời, sự sống ấy ở trong Con Ngài. Ai có con thì có sự sống, ai không có Con Đức Chúa

Trời thì không có sự sống đâu » (I Giăng 5 : 11-12).

Đây là một phép lạ. Đó là sự tái sanh. Bạn được sanh ra trong xác thịt. Nhưng khi Đức Chúa Jêsus đến cùng bạn và làm Cứu-Chúa của bạn, Ngài ban cho bạn sự sống đời đời. Bạn sẽ trở thành một vật thọ-tạo mới, một người hoàn toàn mới, một đời sống mới. Bạn sẽ được sanh lại. Sự bình-an của Ngài sẽ đẩy dẫy lòng bạn. Tội lỗi của bạn sẽ đi mất. Bạn sẽ được thay đổi — được làm nên mới — mới với sự sống của Chúa Jêsus-Christ.

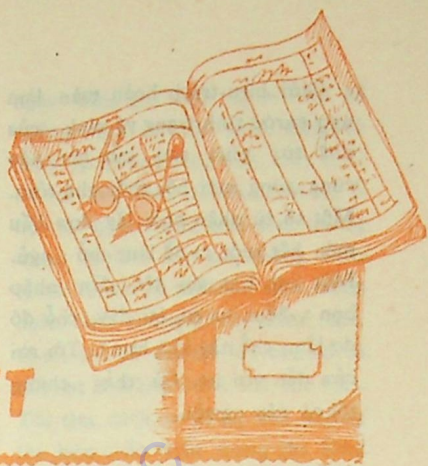
Không tôn giáo nào có thể cứu rỗi được. Cả đến Cơ Đốc Giáo không có thể cứu. Một giáo hội không có thể cứu bạn. Chúa Jêsus Christ, Con của Đức Chúa Trời là Cứu Chúa độc nhất. Ngài đã đổ huyết ra vì cơ tội-lỗi của bạn. Hãy tin-nhận Ngài. Hãy nhận Ngài bằng Đức-tin vào lòng bạn ngay bây giờ. Hãy tin lời hứa của Ngài, Ngài sẽ bôi xóa mọi tội-lỗi Ngài sẽ cứu linh hồn bạn. Chỉ một mình Ngài có thể chia xẻ một sự sống mới cho bạn.

Hãy nhận Ngài bây giờ.

TƯỜNG VI DỊCH THUẬT

TRUYỆN DÀI :

# TÔI SẼ KHÔNG CHẾT



(Tiếp theo Rạng-Đông số 75)

Lúc chúng tôi bước vào sân nhà tù trời đã xế chiều, rồi bọn lính đưa chúng tôi vào khám, cửa khám mở toang, họ đẩy chúng tôi vào trong, một người lính gác đóng sầm cửa lại, đứng canh với súng cùng lưỡi lê.

Tôi không thể quên được giờ phút đen tối ấy. Tuy căn phòng chỉ đủ chỗ cho hai mươi người nhưng có đến ba mươi tù nhân — gồm đủ đào binh, trộm cướp, sát nhân cùng nhiều thứ khác — bị nhốt chung. Tôi cảm thấy choáng váng khó chịu vì mùi hôi thúi. Trong khi mấy người bạn tôi tìm chỗ vào bên trong, tôi đứng

sát cửa, mong được thở không khí mát qua các khe hở. Tuy nhiên đằng sau cửa là nơi dùng làm cầu tiêu, vì các tù nhân chỉ được phép đi nhà vệ sinh một lần trong hai mươi bốn giờ. Nhà «vệ sinh» là một khoảng đất rộng độ mười thước vuông, ngay trong sân nhà tù, luôn có bốn năm lính gác. Lưỡi lê bóng loáng phòng hờ có người muốn trốn. Trước năm phút chót, họ thường hối tù nhân phải đi tiêu nhanh để vào tù. Thật nhục nhã! Bây giờ tôi mới biết rõ cảnh ngục tù chỉ đặc biệt được thực hiện trong những quốc-gia Cơ-đốc

Giới hữu-trách hoàn toàn làm  
ngờ trước tình trạng vệ sinh của  
nhà tù, phía sau cửa lúc nào  
cũng xông mùi hôi thối ghê tởm.  
Một số tù nhân phải lấy dừa hấu  
móc hết ruột ra để làm chỗ ngủ.  
Một anh bạn gọi tôi đến nhập  
bọn : «Mục sư ơi, lại đây, chỗ đó  
dơ lắm, chỗ này khá hơn». Tôi rời  
cửa đến với họ. Cả thầy chúng  
tôi có sáu người.



Dần dần Chúa giúp chúng tôi  
chịu đựng được tình trạng bần  
thiêu của nhà tù. Tôi được biết  
bốn người A-t-mê-ni kia cũng  
bị bắt và giam trong một phòng  
khác. Hai người đã bị đánh tàn  
nhẫn, mục đích là buộc họ phải  
nhận tội liên lạc với đám du kích  
nhưng riêng chúng tôi không bị  
đánh, mỗi ngày bà con chúng tôi  
được phép mang thức ăn vào và  
chúng tôi có thể trò chuyện qua

song cửa sắt. Đôi khi vợ tôi dắt  
đứa con lớn của chúng tôi, lúc đó  
ba tuổi, vào thăm tôi. Nó thường  
gọi tôi qua cửa sổ, tôi ao ước được  
riết chặt nó vào lòng, nhưng các  
song sắt đã ngăn cách chúng tôi.  
Một hôm tôi hỏi con :

« Can Jriari ơi con có cầu  
nguyện cho ba không ? »

Nó cười tươi, đáp : «Thưa ba  
có ạ. Con luôn cầu nguyện cho ba  
Đức Chúa Trời, Cha chúng ta sẽ  
giúp ba ! »

Rồi nó tiếp : «Thôi, chào bà !  
Ba mau về nhà ! Ở nhà đang đợi  
ba ! » Và cả hai đi về.

« Cầu nguyện », « mong đợi »  
những lời chứa đựng biết bao  
phước hạnh. Theo con người  
chúng tôi đang chờ chết, nhưng  
là tín đồ, chúng tôi có thể nhìn  
thấy bình minh của sự giải cứu  
ngay thơ của đứa bé. Cầu nguyện  
sẽ mở lối thoát khỏi những đón  
đau hiện tại. Phi-e-rơ đã được  
trả tự do nhờ lời cầu nguyện của  
Hội thánh. *Và hội thánh đang cầu  
nguyện cho chúng tôi !*

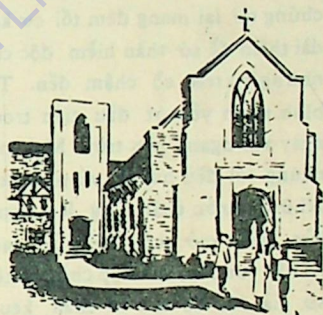
Trong các đồng bạn ngồi tù  
với tôi có một người đã được cứu,  
và một người thuộc phái tự-do.

Còn những người khác chưa hề có kinh-nghiệm tái sanh, nhưng họ không nghi-ngờ sự hà hơi của Kinh Thánh. Tôi nhận biết là Đức Chúa Trời đang giao cho tôi một nhiệm vụ rạn vỡ là đưa các đồng bạn tôi đến chỗ tin-cậy những lời hứa chắc-chắn của Đức Chúa Trời với một niềm tin không chuyễn lay. Chúng tôi ai nấy đang sợ chết. Như vậy họ cần sức mạnh của chân-lý Đức Chúa Trời nâng đỡ họ.

Ngày thứ hai trong khám, một người trong chúng tôi sẽ được ra trước tòa án quân sự ở Adana. Như thế có nghĩa là cả hai sẽ bị treo cổ. Hai người đó là ai ? Chúng tôi trải qua một đêm kinh-hoàng vì tất cả đều thiếu ít nhiều đức-tin của Đa-ni-ên cùng Phi-e-rơ để có thể ngủ yên trước cái chết. Người bạn vốn nghi ngờ Kinh-Thánh đêm ấy khóc như một trẻ thơ. Những hoài-nghi đã cướp mất nguồn sức lực cùng an ủi thật của anh ta. Kẻ không tin Kinh Thánh thì cũng chẳng tin Đấng Christ, mà nếu mất Đấng Christ tức là mất tất cả !

Lòng tôi được nhắc lại lời mà Đức Chúa Trời đã cho tôi một

ngày đáng ghi nhớ nọ — « tôi sẽ chẳng chết, nhưng được sống và thuật lại những công việc Đức Giê-hô-va. » Và Đức Chúa Trời đã ở bên tôi qua những đêm kinh hoàng trong tù. Các bạn tôi không hiểu vì sao tôi chỉ có thể bình sinh trong hoàn-cảnh khủng-khiếp như thế, và tôi chỉ có thể trả lời với họ là « Christ là Đấng thêm sức cho tôi ». Tôi tìm cách an ủi họ với những lời hứa chắc chắn trong lời Đức Chúa Trời. Tôi hát cho họ nghe những thánh ca về đức-tin, nói cho họ nghe những điều kiện căn bản để có niềm tin giữa thử-thách cam-go.



Tôi bảo họ : Chúng ta phải có thái độ đúng đối với Đức Chúa Trời. Phải xưng tội và từ bỏ chúng. Chúng ta cũng phải học chấp-nhận ý muốn Đức Chúa Trời bất kể

Ngài muốn gì, dù chúng ta phải qua một Ghết-sê-ma-nê đau đớn thật đi nữa: Chúng ta phải tin rằng Đức Chúa Trời luôn đáp lời cầu nguyện sốt-sắng của người công-bình, và cũng phải tin là dân của Đức Chúa Trời luôn luôn được an toàn trong cánh tay Ngài. Ngài là Chủ tể và có thể bẻ gãy mọi cửa sắt để mở lối thoát. Tin những lẽ thật này, con người có thể ca hát trong cơn hoạn-nạn, như chim hoàng yến hót trong lồng.

Đêm dài đã trôi qua. Thường thì những tâm hồn rối loạn vẫn mong thấy ánh bình minh, nhưng chúng tôi lại mong đêm tối cứ kéo dài thêm để sự thần hiềm độc của những vụ treo cổ chậm đến. Tia bình minh yếu ớt đầu tiên trong ngày vắt ngang nền trời. Mọi mắt chúng tôi đều hướng về phía cửa. Những bước chân vang lên ngoài cửa, tiếng mở khóa, rồi cửa mở. Ai nấy run rẩy, hồi hộp chờ gọi tên sự giả độc ác của tử thần kêu :

“Gallu Bichakjian và Yeghia Vartabed Oghloy ! Ra mau ! Hai bạn xấu số của chúng tôi đứng lên vĩnh biệt chúng tôi : Các bạn ơi chúng ta hãy phó-thác mình trong

tay Đức Chúa Trời. Với vẻ sợ-sệt, cả hai từ từ tiến ra giữa hai người lính. Chúng tôi thở ra nhẹ nhõm. Chúng tôi thoát nạn ! Nhưng niềm vui bỗng biến thành đau thương khi chúng tôi nghĩ đến số phận đang chờ đợi hai người bạn chúng tôi. Tôi đi lại cửa sổ nhìn qua khe hở xem thử họ ra sao. Tôi kinh hoàng khi thấy ba người Ật-mê-ni khác cũng bị dẫn ra và cả năm người bị xiềng chung với nhau. Trong số đó có một thiếu phụ trẻ mang thai, tên Mariam Baji, bị bỏ vào tù vì là em gái của Topal Ago — tức Gia-cốp người què — đầu đảng đám du kích Ật-mê-ni. Lòng chúng tôi se lại khi nhìn họ rời sân nhà tù, cho đến khi tiếng xiềng lèng kèng tan dần trong khoảng xa.

Trở về chỗ cũ trong góc khám, chúng tôi im lặng cầu nguyện, buồn bã chờ tới phiên mình. Chiều hôm ấy tôi tin chắc là Đức Chúa Trời sẽ giải cứu tôi trước ngày Chúa Nhật. Tôi kể cho các bạn nghe niềm tin đó cùng lời cầu xin cho tất cả được phóng thích.

(còn tiếp)

## LÍNH CHIẾN KẾ CHUYỆN

(Tiếp theo trang 13)

tiếng nghẹn-ngào : “ Lạy Chúa dùm-dắt cho con đi trên bước đường phiêu-bạt hiềm-nghèo này, ” Chúa hãy giúp gia-đình con ở lại ”. Tôi khẩn nhiều lần rồi xách gói ra đi, tôi nhắm hướng ga xe lửa mà đến.

— 06 giờ xe lửa Đông-Hà vào rước thêm khách rồi réo còi và từ từ xa ga. Tôi chẳng biết tôi phải về đâu, chỉ biết ngồi vào wagon hạng chót để mặc con tàu quyết-định vận-mạng của mình. Trước khi lên tàu, tôi cũng lặp lại lời nguyện cầu hồi nãy. Suốt một ngày đường, tôi đói-khát, mệt-mỏi muốn là người. Tuy nhiên, tôi gắng-gượng giữ đúng cốt-cách của một con người, dù bất kỳ ở một hoàn-cảnh nào cũng vậy, nhất là giữa đám đông.

— 20 giờ ngày 11 tháng 7... tàu ngừng lại ga Quảng-Ngãi, một nơi xa-lạ đối với tôi. Cuộc đời của tôi chỉ có rời nơi xa cha mẹ ở 30 km trở lại mà thôi. Tại ga xe

lửa lúc này khách đều đi kiểm phòng ngủ, tôi bị muỗi cắn đành phải đi lang-thang xuống phố cho qua một đêm. Suốt ngày đói, bây giờ trông kiếm ra một ly nước để uống. Ngày hôm đó, họ thấy tôi áo-quần sang-trọng không ai xét về tôi cả, kìa cũng may ! Tôi thả bộ xuống phố, đến một căn nhà có bàn bi-da đứng chơi, trông sang nhà kế-cận, tôi thấy một người đàn bà quen quen, nhìn kỹ thì đó là người chị bà-con lấy chồng ở đây. Thế là qua một ngày đau-khổ đói-khát. Sáng hôm sau



12-07. . tôi ra đi được chị ấy biểu 500đ — Đây là giai-đoạn 1 để tôi tin vào Chúa. Sáng hôm đó cũng như lúc mới ra đi, tôi chấp

tay ngửa mặt lên trời; « Xin cảm ơn Chúa và đời con còn nhiều khổ đau sắp đến, xin Chúa hãy diu-dắt con. »

— 06 giờ 30, tàu rời Quảng-Ngãi để tiếp-tục hành-trình, tôi phó mặc cuộc đời cho nó.

— 20 giờ 12.07..., tàu ngừng ga Tuy-hòa, tôi đi ra phố với một số tiền nhỏ mọn trong túi. Bỗng nhiên, như có ai nhắc-nhở, tôi nghĩ lại rõ-ràng trong đầu-óc tôi, hồi đó... ba có nói " chú TH con ở Tuy-hòa, số. . đường. . Ngày ba vào thăm chú ấy..., con ở

nhà mới sanh 06 tháng. Bây giờ lâu lắm rồi, giặc-giã biết chú ấy còn không... Hồi đó chú TH ở quê, sau khi êm giấc, ba tôi có hỏi thăm thì biết chú tôi còn ở đó, nhưng biết bao giờ mới đến thăm ?

— Hôm nay : 20 giờ 12-07... tôi ra phố và thuê một chiếc Cyclo tìm đến nhà một cách dễ-dàng. Tôi không ngờ lại có và kiếm dễ như thế... Bỡ-ngỡ trong giây-phút để giới-thiệu, thế là đời tôi bót cơ-cực trên đường phiêu-bạt rồi. Tôi bị bắt ở lại 10 ngày để đi thăm hết bà-con. Sau mười ngày



một lúc ta sẽ được Lời Chúa bảo vệ như tường thành vững chắc không còn sợ sức mạnh nào lay chuyển.

Lời Chúa vẫn truyền đi mặc dù những thái độ tiếp nhận có khác. Lời Chúa vẫn là sức mạnh đem sự sống cho nhiều người ở mọi lãnh vực, cảnh trạng các phi hành gia lên nguyệt cầu cũng nuôi mình bằng Lời Chúa và biết bao người

linh chiến trên chiến trường Việt Nam đang nghe Lời Chúa, lấy Lời Chúa làm chỉ nam cho cuộc đời mờ hôi, nước mắt, máu lửa để đối đầu với kẻ thù của Lời Chúa.

Kinh-thánh chép rằng: Mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ, cỏ khô hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời.

ở lại thăm viếng. Giờ này cũng 06 giờ sáng, chú Th tiền tôi lên tàu đi quân - dịch . . . Chú ấy đưa tôi 6000đ của tất cả bà-con góp lại cho. Đây là dịp thứ 11 Chúa đã dẫn tôi đi theo bước chân của Chúa.



— 06 giờ 30 ngày 22-7... tôi lên tàu đi nữa, 17g45 cùng ngày tàu đến Long-Khánh ở đây bị dịch-tả, dân ở đâu ở đó không được xuống. Tàu ngừng lại để lấy nước tôi nhảy xuống tàu đi qua một quán Ping-poong gần chợ : tôi trở lại không kịp, xe chạy tôi bỏ cả xách áo quần, tôi vội-vàng kiểm xe đồ để đuổi theo đến một ga mới. Nhưng mới ra khỏi 100m bị cảnh-sát chặn lại không cho đi, bảo có dịch-tả không được đi đâu cả. Tôi cố lội ngược lên qua nhà thương Long-Khánh để kiểm xe.

Tôi đón được một chiếc xe be lúc 18 giờ 50 họ cho quá giang thay vì chạy theo tàu đi Saigon xe lại xuôi về Bà-rịa, đến một khoảng rừng rậm, họ bảo tôi xuống cho họ vào rừng mai lấy súc !! »

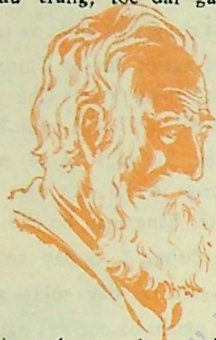
— Giữa rừng hoang-vắng một mình, trời sắp tối, tôi nghĩ rằng cái chết gần kề. 19 giờ 30 ở bên kia bia rừng, một chiếc xe trâu đi lại, một người đàn-bà Thượng hỏi tôi bằng tiếng Việt : Chú em đi đâu mà tối vậy ? Tôi trình-bày câu chuyện, họ mời tôi về một sóc Thượng, ở lại một đêm và rất là tử-tế. Sáng mai, họ chở tôi đến Cầm đường I. ở đây có xe đò đi Sài-gòn. Ở đây, tôi lại gặp gặp nhiều người bà-con và người quen : họ tiếp tôi một cách hân hờ và cũng cho thêm tiền. Ba ngày sau, hồi 13 giờ 25-7... tôi rời ở đây đi Saigon. Đây là dịp thứ III tôi tin ở Chúa.

— Sự lo-lắng, buồn-rầu. cô-đơn kẻ như chặm-dứt.

— Ngày 15-8... tôi nhập ngũ.

— Ngày 30-1... trong lúc ngồi gác K3 từ 12 giờ đêm đến 02 sáng giữa cù-lao Ông Cồn. thành Tuy-

hạ Long-Thành. Tự nhiên tôi thấy từ một đỉnh đồi hoang gần cầu sắt thuộc xã Long-Tấn, một luồng ánh sáng chớp nhanh như tia lửa điện không-lồ pha trộn nhiều màu sắc. Luồng ánh sáng tràn-ngập làm tôi khó chịu vô-cùng. Tôi ngược mắt nhìn lên khoảng 20 thước, thấy một ông già cao lớn, mặc một áo quần màu trắng, tóc dài gần đến vai



hai tay đưa ra như người cha vỗ về một đứa con sau nhiều ngày xa cách... Ánh sáng chỉ thoáng hiện vài giây và không nói một lời nào bỗng biến tắt, nhường lại cho tôi một bầu trời tối đen như mực, tôi cảm thấy nhức đầu trong giây lát rồi thôi. Kể từ giờ phút đó tôi bàng-hoàng, trông cho mau hết phiên gác. Tôi cứ ngỡ là ma hiện hồn, hoặc là một ông Tiên định ám-hại hay làm gì đây... Tôi kể cho anh Trương

minh-T. và B2 Nguyễn-văn-L. nghe. Hai người này bảo tôi xạo, tự nhiên tôi cảm thấy buồn vô cùng, và kể từ dạo ấy tới giờ này, tôi không thích nói chuyện và chơi chung với ai cả. Hai tháng sau, một điện tín đánh vào báo tin : Em tôi chết. Một công-diện nữa, tôi được miễn đi hành-quân ..

Trong lúc vào quân-ngũ, tôi không có một ai để đỡ-đầu cả, chỉ cấp trên thấy thương, cho về coi Trường Trai độc-thân cho đến tháng 8... tôi đi học Hạ-si-quan khóa 12. Đó cũng là câu chuyện đáng suy-gẫm cho riêng tôi.

— Cũng tiếp câu chuyện. Ngày tôi mãn khóa HSQT B 24, 03..., 21 người đi về Thiết-giáp. 20 có tiền-bạc, gia-đình ở gần, họ về nhà 15 ngày sau mới đến trình diện, riêng tôi hết tiền, phải về trình-diện trước 24 giờ đồng-hồ sau khi mãn khóa. Ông Trung-tá NGUYỄN-ĐÌNH-B. này ở P... TTM khen tôi có kỷ luật, ông giao tôi cho một ông Thiếu úy TP... nay là Đại-úy R. BCH-TGB. Ông ấy lại là người cùng xứ - sở nên tôi được ở lại phòng... BCH/TGB, mãi đến giờ này tôi vẫn còn ở Phòng chuyên môn. Trong khi hai mươi người khác

sau các trận Bleime, Đức-cơ, Dầu  
tiếng, Bình-Giã v.v... họ đã vĩnh  
viễn ra đi, chỉ còn một người giải-  
ngủ và tôi.

— Câu chuyện ấy đến đâu, với  
tất cả chân-thật.

— Tôi nói lão cũng chẳng được  
gì. Tôi nói thật.

Hiện tại tôi vẫn tôn-sùng Chúa  
và vẫn yêu-cầu Chúa cứu-giúp tôi.  
Qua các cuộc đưng-độ tàn khốc ở  
Ba Thu, tôi đã nguyện-cầu. Bây  
giờ bỗng-nhiên ông Trưởng Ban  
Í của chúng tôi đào-ngũ, tôi trở  
về hậu-cứ thế ông ta, 10 năm qua  
vào quân đội với những ơn-phước

của Chúa, tôi vẫn giữ mãi trong  
lòng.

— Đơn vị tôi hiện có TSI  
PHAN VĂN Q. TSI NGUYỄN  
VĂN D. HS NGUYỄN VĂN D.  
Tin Lành.

Kính cầu-chúc Tuyên úy mạnh.

Tôi ghi lại những dòng này để  
quý độc-giả thêm lòng tin vào sự  
hướng dẫn của Thiên Chúa. Chỉ  
có Ngài mới đủ quyền lực hướng  
dẫn những người có lòng nhờ  
cậy Ngài.

Mục sư Tuyên-úy  
NGUYỄN VĂN NĂM

Trưởng Phòng T.U.T.L/SĐ 5 BB

## Xin Bạn Đọc Chú-ý:

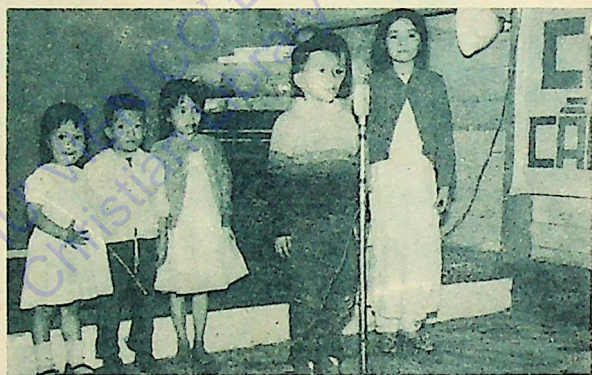
Sau khi đọc tập RẠNG-ĐÔNG này, bạn muốn tin Chúa hoặc  
tìm hiểu thêm về giáo-lý Tin-lành, xin bạn liên-lạc với vị Mục-sư  
tại chi-hội Tin-lành nơi bạn ở, hoặc nếu bạn là quản-nhân xin  
liên-lạc với Mục-sư Tuyên-úy Tin-lành nơi các Quận-Khu của bạn  
để được chỉ-dẫn thêm những điều cần-thiết. Hoặc nếu tiện  
xin bạn cứ viết thư về cho bản báo để được tặng thêm những  
sách nhỏ cắt nghĩa chân-lý cứu-rỗi theo địa-chỉ dưới đây :

Ông NGUYỄN-VĂN-VẠN  
Chủ-nhiệm RẠNG-ĐÔNG  
5/13 đường Hòa-Hưng  
SAIGON 10



Ban Hát Thiếu Nhi Tôn Vinh  
Chúa trong đêm Nô-ên tại nhà  
thờ S.Đ. 22

Các Nhi Đồng đọc thi ca trong  
đêm Giáng Sinh tại Nhà Nguyễn  
S.Đ. 22



Đoàn Hướng Đạo Trường Tin  
Lành Tuy Hòa